SỐ 127 — NAM THỨ BA

THỨ SÁU, 7 DÉCEMBRE 1934

PHONG HOÁ

RA NGÀY THỨ SÁU

TOÀ-SOẠN VÀ TRỊ-SỰ : 80, ĐƯỜNG QUAN-THÁNH - GIÂY NÓI SỐ : 874

GIÁ BÁO (trong nước) : 1 Năm : 8$00 — 6 Tháng : 1 $ 60 — Mỗi số : 7 xu — Ngoại quốc : 1 Năm : 6,50 — 6 Tháng : 3$50

ÔNG PHÁN DINH và đạo trung dung

KHÔNG biết trong số tử vi mệnh ông phán Định có « đắc tam không » như mệnh đức Khổng Tử chăng, mà ông giống ngài lắm, giống từ cử chỉ ngôn ngữ, cho chí hành vi : giống ở chỗ không thiên mà cũng không dịch.

Thực vậy, ông phán Định là một người trung bình mà đời ông là một đời trung dung.

Khi mới lọt lòng ra, ông đã tỏ cho bà mẹ ông rõ điều đó : ông chỉ khóc có năm tiếng oe, không khóc bốn tiếng, vì bốn tiếng là thiếu, cũng không khóc sáu tiếng, vì sáu tiếng là thừa. Hơn nữa, trước khi cất tiếng khóc, ông lại đã dằn đo tự hỏi hai lần (thành dạy : tái tư khả hĩ) : « Ta có nên khóc không ? Nên, vì không khóc thì không giống người thường ».

Một ngày tuổi một lớn theo luật trung dung, ông trở nên một cậu học trò không cao quá, không thấp quá, không béo quá, không gầy quá, một cậu vừa vặn, đều đặn, trung bình. Trung bình cả sức học của cậu : không bao giờ cậu ngồi đầu mà cũng không bao giờ cậu ngồi bét lớp. Nếu trong lớp có bốn mươi học trò thì chắc chắn là cậu chiếm thứ 20. Và các bài cậu làm không được 19,20. nhưng không hề bị 1,2 điểm bao giờ.

Đến kỳ thi bằng thành chung, cậu đỗ vào hạng thứ, rồi ba tháng sau, cậu đã nghiễm nhiên trở nên một ông phán ở một công sở Hà-thành. Từ bấy nhẫn nay, trải 15 năm trời, cứ đúng ba năm, ông thăng một trật, vì chi ngày nay ông lĩnh chức thông phán hạng ba. Trong hàng bạn đồng niên của ông đã có người lên đến hạng nhì, hạng nhất, nhưng cũng có người còn ở hạng sáu, hạng năm. Khác họ, ông không muốn có xuất sắc mà cũng không muốn bị khiển trách, nên công danh ông đã cùng ngày tháng cùng tuần tự mà tiến.

Đời ông trong 15 năm ấy chia hẳn ra hai phần, đi song song với nhau : phần tề-gia và phần trị-quốc, hay nói nôm na thì một nửa thời giờ của ông ở nhà với vợ con, còn một nửa ở sở với anh em đồng sự. Ông cho đời ông như thế là đầy đủ lắm rồi, không ước mong, không lo sợ, tháng tháng, năm năm, mỗi ngày mang lại cho ông một mẩu tương-lai không chờ đợi, vì ông đã biết trước, và đem đi một mẩu dĩ-vãng không thương tiếc, vì nó giống như hệt những mẩu hiện tại và tương-lai.

Bà phán Định là một người đàn-bà dễ coi mà cha mẹ lấy cho ông phán từ ngày ông còn đi học.

Trong 18 năm, bà sinh hạ sáu con: ba trai, ba gái, nghĩa là đồ đồng ba năm một. Việc nuôi con cũng như việc bếp nước, ông phó mặc vợ, vì thời giờ của

(Xem tiếp trang 2)

LÝ TOÉT *(lẩm bẩm)* — **Cái chuông quái gì mà giật lại kêu oai-oái !**

KỲ SAU SẼ ĐĂNG TRANH

BẢN ĐỒ ĐÔNG DƯƠNG TÂN THỜI

của ĐÔNG-SƠN

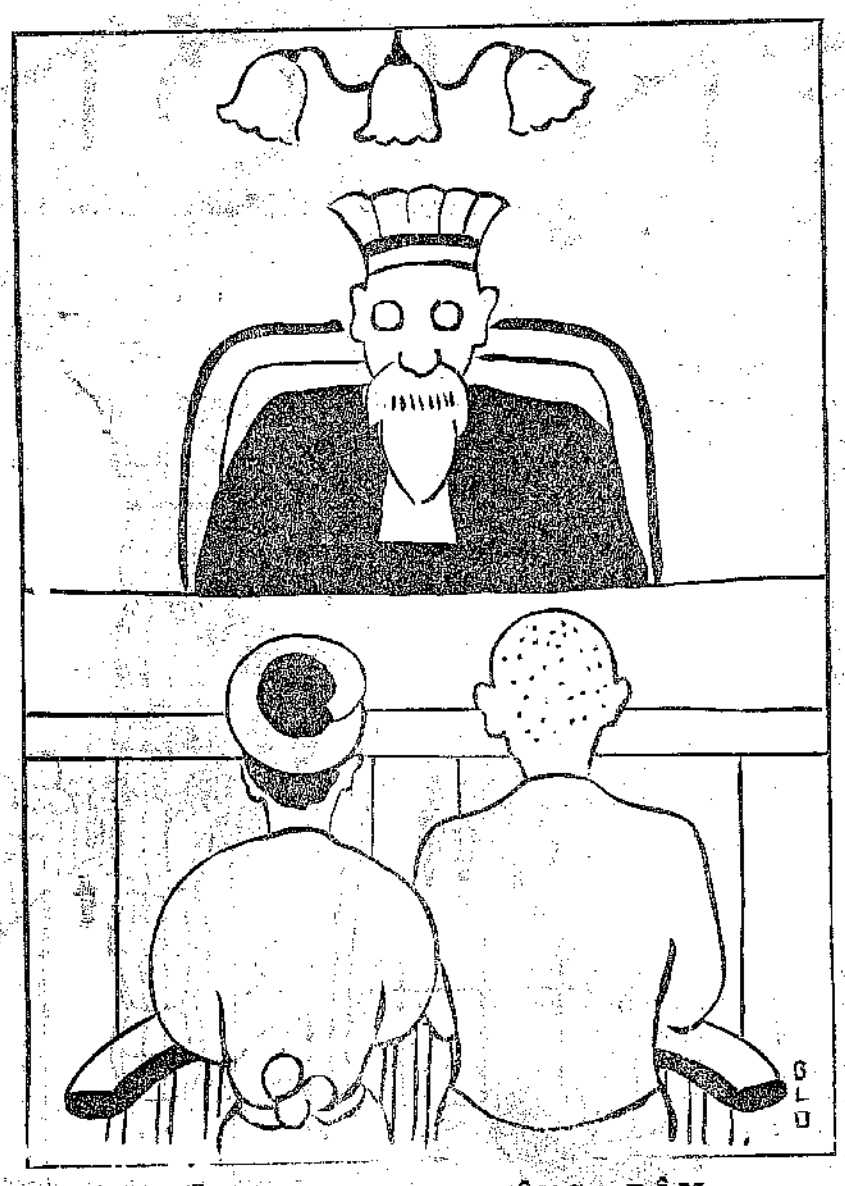

TÒA SU VỤ THÔNG DÂM

Quan tòa tuyên án : Mỗi người phải một năm tù, có muốn kêu gì nữa không ?
— Xin quan lớn cho giam hai chúng con vào một phòng.

Ông phán Định và đạo Trung-dung

(Tiếp theo trang 1)

ông đã chia ra nhất định : Ngày ấy như ngày khác, — bây giờ sáng dậy rửa mặt, mặc áo, ăn bát cháo đường rồi đi xe đạp đến sở. Buổi nào ông cũng phải đến sớm một khắc đồng hồ để đủ thời giờ cất xe, khóa xe, lau xe bằng cái dẻ gấp để dưới yên. Xong xuôi, ông vào bàn giấy thì vừa đúng giờ làm việc.

Mười một giờ, ông về nhà, lại hành hành cất xe, khóa xe, lau xe. Ông không hề giao cộng việc ấy cho thằng nhỏ, vì ông sợ nó làm không được cẩn thận. Rồi ông rửa mặt, rồi ông ăn cơm, rồi ông ngủ trưa, rồi ông lại đi làm, cái vòng xúc lích của chuỗi ngày dài quay đi quay lại chỉ có thế.

Chủ nhật được nghỉ, ông cùng anh em đánh vài hội tổ tôm tiêu khiển. Nếu không thì ông ai cũng cái lau chùi, đánh bóng cái đỉnh trầm, cái lọ đồng, cái giá gương, cái sập gụ để qua những giờ nhàn rỗi, cho đỡ buồn. Cái tính cẩn cẩ, cẩu thả, ngẫn ngẩn vẫn là tính thiên nhiên ở nơi ông. Ông không thể nhìn cái tủ chè có bụi bám mà không cầm cái phất trần, cái bùi bùi đi. Cái chén để không chính giữa đĩa hay đặt chênh vênh cạnh góc bàn là một sự khó chịu, chướng mắt cho ông lắm lắm.

Công việc của ông đại khái là thế. Nhưng không phải ông không biết châm chước, thay đổi cách dùng thời giờ. Chẳng hạn, hôm nào ở sở rảnh rang công việc thì ông không quên mang theo trong túi một lọ thuốc đánh đồng để đánh cho bóng cái tay lái xe hay cái biển khắc tên ông cũng là những vật con con xinh xắn có thể đánh bóng được.

Sự sung sướng nhất của ông là ngày nghỉ mua được thứ quà gì rẻ tiền về cho vợ cho con, vì ông rất yêu vợ, con. Một hôm ở sở về, ông gọi bếp ra bảo : « Mày đến ngay phố hàng Mã Mây, ở cái hàng nước thứ ba về bên tay trái ấy mua cho tao nải chuối treo ở phía trong. Tao đi qua vừa trông thấy, ngon lắm. Mà phải mạc cả cẩn thận đấy ».

Bữa cơm ấy, ông ăn ngon lắm, vì ông nghĩ đến nải chuối trứng cuốc mà ông sắp được sơi. Khi ăn chuối chính tự tay ông bẻ cho vợ và sáu con mỗi người một quả.

Cứ như thế, ông phán yên lặng, sung sướng đi tới thời hưu trí, rồi từ ngày về hưu trí cho đến ngày chết, ông lại sẽ định lấy một ngày kiểu mẫu cho nghìn, cho vạn ngày còn lại.

Ôi, cái đạo trung dung êm ấm biết bao, sao ta lại không yêu, không chuộng nó.

Nhị Linh

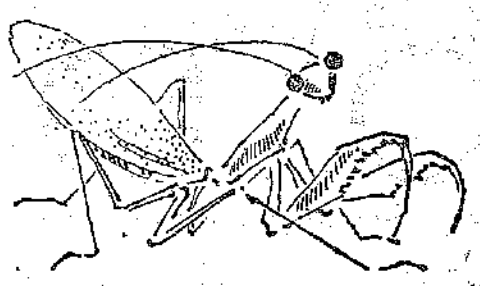

VÀI KỲ SAU SẼ ĐĂNG

MỘT TRUYỆN DÀI

của KHÁI HƯNG

(đi đôi với truyện ĐOẠN TUYỆT)

Thần sống

NHÀ nữ văn hào Marie Louise Gase sang chơi đất Đông-dương, lúc trở về Pháp có đăng báo một bài phóng sự về phong tục của ta.

Bà kể truyện lại hôm bà vào chơi ấp Thái-hà, đến dinh ông tổng-đốc Nguyễn-năng-Quốc. Bà đương tần mần hỏi đến các tôn giáo của ta thì người dẫn đường chỉ vào ông Quốc mà bảo bà rằng :

— Cụ thượng đây là một vị thần chính thức đấy. Nhiều làng ở Thái-bình đã nhận ngài làm thần hoàng họ. Người Annam họ dùng cách này để tỏ lòng thành đối với những người đã làm ơn cho họ. Rồi những ngày lễ bái, họ sẽ tế ông thần sống kia như một vị thần chết rồi.

Cái hủ tục « làm thần sống » đó là một quốc hồn, quốc túy còn sót lại : nhưng không cứ gì làm ơn mới được làm thần hoàng sống, miễn là lúc *sống* có *thần* thế là đủ rồi.

Dẫu sao, ông thượng Quốc làm thần hoàng, thì sau này những làng ở Thái bình được cái hân hạnh thờ ông, đến lúc tế lễ, chắc phải sinh ra cái tục « thi râu » và « cắn móng tay » như ở nhiều làng có cái tục « đánh nhau » hay « bóc vỏ quả chuối cho vào dọ để lên bàn thờ. »

■

Quốc hồn quốc túy

CÁC báo đăng tin rằng ở tỉnh Hà-nam, có một ông lão muốn đem con gái gả cho một người hàng xóm. Con gái không bằng lòng, nhưng lạ gì cái mỹ tục của các nhà tôn cổ, ông bố cứ việc nhận trầu cau, định ngày vu quy. « Cha mẹ đặt đâu, con ngồi đấy », đáng lẽ như trăm, ngàn các cô gái khác, con ông lão cũng phải về làm dâu nhà người, dẫu chưa biết mặt chồng cũng vậy. Cái đó có cần gì !

Nhưng cô này, than ôi, lại biết mặt chồng chưa cưới. Vì thế, nên cô một mực từ chối, mấy lần ông bố ép nỏng cũng không được. Túng thế, ông bố liền ra nằm ngang trên đường xe lửa dọa rằng, nếu không nghe lời ông ta, thì ông ta nhất định nằm yên cho xe lửa đè chết. Thấy vậy, cô con gái đành gạt nước mắt, nghe lời cha chịu ép một bề.

Những người yêu quốc túy, quốc hồn nghe câu truyện này hẳn vui lòng mà khen người cha có tín, người con có hiếu.

... Rồi đây, cô con gái nọ về nhà chồng, đày đọa một đời, nhưng sự đó có hề chi ! Con gái ở nước Việt tồn cổ này ở nhà phải là một đồ vật của cha, lấy chồng phải là một đồ vật của nhà chồng, mới là con gái đáng khen.

Nhưng dọa con đến như ông già kia thì thật là hết cấp. Ông già thiết chữ tín hơn là tính mệnh của mình, kể cũng là một ông già can đảm... có can đảm cho đến lúc xe lửa đến gần. Lúc đó, ông già sẽ nhổm dạy một mình, không đợi con gái có bằng lòng hay không.

■

Vẫn quốc hồn quốc túy

THỊ Lại 30 tuổi ở tỉnh Quảng-nam goa chồng được hơn hai năm, vẫn thờ chồng, nuôi con. Họ hàng làng mạc khen nức nở là tiết hạnh.

Gần đây, thị Lại đem lòng yêu một người lân cận. Đôi bên chỉ còn đợi mãn phục là cùng nhau kết hôn. Họ hàng, làng mạc biết tin đều đồ xô lại chỉ trích là con người mất nết, lẳng lơ.

Người đàn bà chỉ có thể có một chồng, chồng chết là hết đời, còn sống cũng như là người cửu nguyên rồi. Cái lệ chôn vợ theo chồng của nhiều dân tộc, theo các cụ bảo tồn quốc túy, hẳn là một cái mỹ tục, đáng làm gương cho đàn bà annam. Chỉ có đàn ông thì vợ chết mới được lấy vợ khác... mà lấy thì tha hồ, năm, bảy người cũng còn là ít.

Nghĩ đến danh giáo, ông bố (trong những câu truyện như thế này, bao

— Tôi... tôi không bằng lòng bắt tay anh cơ mà.

TRỜI NGÓ LẠI!!!

như tim la, cốt khí, sang độc, dương mai, đau lận, vân vân, quý ngài đừng ham dùng thuốc rẻ tiền mau mạnh mà lại hại cả đời về sau. Những thuốc ấy có chất độc, uống không đắm nhát, nếu lỡ nhai thì sưng răng, sưng nớn, còn nước vào bao tử rồi thì ỉa mửa, cộng phát bịnh nhọn đủ điều, thì thấy bớt liền, nhưng ít lâu trở lại, vì gốc độc còn lưu truyền trong ngũ tạng. Hễ thức khuya làm công chuyện mệt, đường tiểu có chút mủ cùng lắm như sợi chỉ, hoặc muốn lở lói ở đâu thì lở. Lâu ngày hại cho tánh mạng, mang khổ cho thệ nhi. Đồng bào ai lỡ đau nhằm mấy chứng bệnh trên đây, mới phát hay là lâu năm, độc nhập vào cốt, nặng nhẹ thế mấy dùng thuốc « **Sưu-Độc-Bá-Ứng-hoàn** » **hiệu Ông Tiên**, trong ít ngày sẽ thấy rõ tài thuốc tống lối gốc độc ra dứt tuyệt, khỏi trừ căng, không hại sinh dục, không hành bịnh nhọn. Đã đăng người Tây, người Tàu, người Ấn-độ, người Cao-mên và Annam mình trăm ngàn người dùng rồi không sai một, chắc như vậy. Mỗi hộp 1$50, uống 5 ngày.

Nên trên Chánh phủ Pháp mới chứng nhận ngày 23-1-22, dưới từ dân đến quan, đâu đâu cũng nghe danh tiếng lẫy lừng.

CÓ BÁN TẠI : Nhatrang Mộng-hương, Quinhon Hồ-văn-Ba, Quangngãi Trần-Cảnh, Tourane Nguyễn-hữu-Vinh, Huế pharmacie Vĩnh-Thường, Quangtrị Thông Hoạt, Tuyhoà Võ-thị-Trang, Hanoi Nguyễn-văn-Đức 11 rue des Caisses và khắp các nơi.

CHÚ Ý : Mới in thêm vừa xong 50.000 quyển sách « Cách bảo hiểm và trừ độc bịnh phong tình với bạch đái hạ, tự mình trị lấy, ở gần đến nhà thuốc lấy khỏi trả tiền chi hết, ở xa nhờ chịu 0$05 tiền gởi.

Mua sỉ hỏi thăm điều chỉ do : Nhà thuốc Ông Tiên "ANNAM DƯỠNG PHONG"
82-84-86 RUE PAUL BLANCHY PROLONGÉE SAIGON (COCHINCHINE)

NHỎ ĐẾN LỚN

giờ cũng có ông bố bênh cho danh giáo, cho quốc hồn quốc túy), ông bố thân đến tận nhà Thị Lại trách, mắng là con người hư, làm mất cả gia phong, xấu lây đến ông, cụ. Ừ, góa bụa mà đi lấy chồng thì thật là xấu, còn như ông, cụ lấy nhiều hầu non bằng tuổi cháu chỉ là một sự đáng khen.

Lại b mắng, buồn tủi, đem thuốc phiện hòa với dấm thanh tự tử.

Chắc ông bố lấy làm thỏa lắm. Một người chết, ngàn người chết, có làm gì, cốt là giữ được quốc hồn quốc túy.

◙

Tìm « hứng »

CÁC nhà văn-sĩ cổ, kim không phải lúc nào cũng có « hứng ». Những buổi rức đầu, đau bụng, ngồi nặn mãi không ra được một chữ, họ điều phải tìm cách làm cho họ có « yên sĩ phi lý thuần ».

Mỗi nhà văn-sĩ có một cách riêng để tìm hứng. Thi dụ như nhà văn sĩ Schiller thì ngửi mùi những quả táo tây thối. Bà Collette thì mân mó những quả thủy tinh tròn. Có nhà văn-sĩ phải nằm giải ra, tắt đèn đi ngủ : những lúc mơ màng là lúc văn ra rông rổng. Có người phải cắn bút chì mới viết ra văn, còn nhà thi sĩ Paul Valery lại ngồi trước máy đánh chữ ma dập ra thơ...

Còn bên ta, văn-sĩ nào có can đảm bắt chước ông Schiller ngồi ngửi quả táo thối ? Ông Phạm-lê-Bổng chăng ? Ông Bùi-xuân-Học ? Hai ông này chắc cũng muốn lắm, nhưng e rằng ngửi cả ngày cũng chẳng tuôn ra được gì, nên lại thôi.

Chỉ có ông Hoàng-hữu-Huy là giỏi : ông nằm giải ra, tắt đèn đi, vuốt trán, rồi ngủ.., Mai dậy, vớ được tin nào là văn bay ngay lập tức.

Nhưng, nếu ông đừng dậy thì lại hay hơn.

◙

Ông nghị Lê quang Trinh

Ở ngoài Bắc không biết ông Lê-quang Trinh là hạng người gì, chứ trong Nam, ai cũng đều biết tiếng tăm ông ta.

Ông là một người annam nhập Pháp-tịch, có cái tên (Trinh) yêu nước như cụ Phan chu Trinh xưa, làm nghị viên hội đồng quản hạt Nam kỳ thay mặt cho... người Pháp.

Kỳ hội đồng thường niên vừa rồi, ông ta có làm một điều thỉnh cầu rất lý thú : là xin chức « huyện, phủ, đốc phủ sứ » mà phong cho mấy vị quan lại Nam nhập Pháp tịch nào đích đáng.

Nhập tịch dân Pháp là người Pháp rồi, ông nghị Trinh lại còn muốn nịu chút danh giá của mấy ông quan annam nữa, ông nghị Hồ-duy-Kiên cho là tham quá, nên đứng lên phản đối.

Có quái gì mà phản đối ! Cứ để cho các ông Annam nhập tịch dân Pháp được thưởng hàm phủ, huyện... cứ để cho các ông ấy thành ra ông Đồ-Thận cả, giữ làm gì !

◙

Đa thê độc thân

CÔ Manh Manh Nguyễn thị Kiêm xin bỏ chế độ đa thê.

Ông Trần ái Hòa báo Trung Bắc lại sợ bỏ chế độ này, sẽ thấy xuất hiện ra chủ nghĩa độc thân, là chủ nghĩa đáng sợ. Cho nên ông xin cứ để chế độ đa thê.

Đàn ông, theo lời ông Trần, trong một trăm người, có đến 99 người có ngoại tình. Như vậy, bỏ chế độ súc nghiệp sẽ sinh ra chế độ đa nhân tình, chỉ làm cho đàn ông thành giả dối mà bọn phụ-nữ không có lợi gì cả.

Nhưng ông quên mất một điều, là không nói rõ đàn ông lại muốn có nhiều vợ, mà nhất là lại muốn vợ mình chỉ thờ có mình... và làm sao đàn bà chỉ muốn có một chồng. Có lẽ ông cho là bản tính của đàn bà khác đàn ông, nhưng cũng có lẽ, vì đàn ông có tính ích kỷ... Vậy phải làm sao cho đàn ông cũng cớ cái tính như đàn bà, là chỉ muốn có một vợ, thì chế độ đa thê mới có thể đổi ra chế độ độc...thê.

Tứ Ly

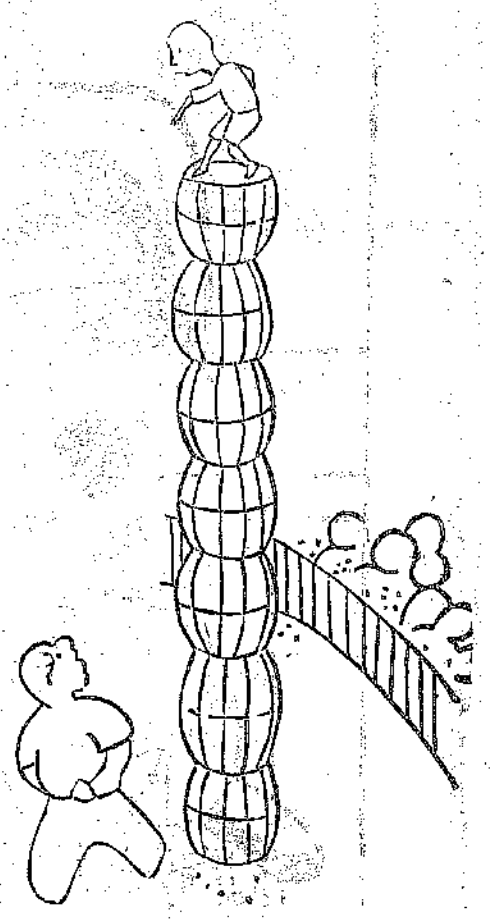

— Thấy bố hớt một cái dưới cùng đi không cao quá.

Nhà xuất bản ĐỜI NAY

Hiện đã xuất bản

A/ Sách của Tự lực văn đoàn

« Bốn bước mơ tiên » (nghìn thứ 4) của Khái Hưng 0$40.

«Vàng và máu»(nghìn thứ 2)của Thế Lữ 0$45

« Anh phải sống » (nghìn thứ 2) của Khái Hưng và Nhất Linh 0p.45

« Nửa chừng xuân » (nghìn thứ 5) của Khái Hưng 0p.75

«Giông mước ngược» của Tú Mỡ. Giá 0$50

« Gánh hàng hoa » của Khái Hưng và Nhất Linh. Giá 0$60.

B/ Sách ngoài:

«Cạm bẫy người» của Vũ trọng Phụng 0p.40

« Dẹp » của Nguyễn cát Tường 0p.35

Đương in

« Mấy vần thơ » của Thế Lữ

Mua sách gửi tiền trước về ông Nguyễn tường Tam N° 1 Boulevard Carnot

Tiền cước phí gửi lối bảo lĩnh: 1 cuốn 0p20 mỗi cuốn sau thêm 0p.06 các bạn mua năm P. H. được trừ 10 /. mua trên 5 cuốn được trừ 20 /.

TIN TỨC MÌNH

Tin Tần. — Ở huyện Phụng-thành, tỉnh Quảng-đông, có một anh chàng nằm với vợ, sáng dạy mới hay mình bị cắt cụt mất một tai. Nằm ngủ để người ta cắt mất tai mà không biết, thì cũng đáng cắt tai lắm.

◙

Pen poun lau. — Trong số 125 có đăng tin : cô Kiêm lên diễn thuyết, dân Lô-lô lo lo vô cùng. Nhưng mấy chữ ấy sai cả, chính giây thép đánh về là : cô Nguyễn-thị-Kiêm lên diễn thuyết, dân Lô-lô lo lo lắng lắng lắm lắm. Vậy xin cải chính cho đúng sự thực.

◙

Hội chợ. — Mễ cục làm quảng cáo có biếu người vào xem những gói gạo trắng tệ. Lần sau, mễ cục có làm quảng cáo, xin làm quảng cáo bằng cơm thì hay hơn, tiện cho những người đói bụng, muốn nếm thử. Nếu bỏ gói đi thay nồi vào thì lại càng dễ chịu nữa.

◙

Saigon. — Ông Nguyễn tiến Lãng có gửi về viện khảo cứu khoa học một tờ trình về một sự biến đổi khác thường, mà chính mắt ông được mục kích. Ông có gửi kèm theo một bản vẽ phác để chứng thực lời ông nói.

Bản vẽ này do tay ông Lãng phác ra.

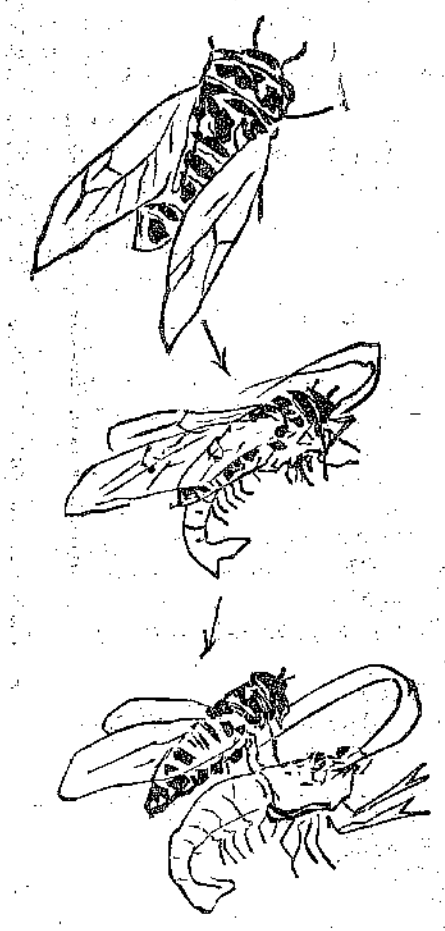

Hanoi. — Hôm mới rồi, một người phu xe (không biết tên) nhặt được ở trước cửa hội Khai-trí một cái ví da trong dựng một cái « các » nghị viên và một bức thư ở Thái-bình gửi lên, vẫn tắt có mấy câu này : « Tan hội đồng rồi, sao còn chưa về, khéo lại lĩnh được đồng phụ-cấp nào mang nướng tổ tôm điếm hết sạch thì khổ mấy gái này ».

Vậy ai đánh mất những thức ấy, tìm người phu xe mà chuộc.

◙

Hội chợ. — Ở Hội-chợ có máy truyền thanh để làm quảng cáo. Người nói trong máy khi làm quảng cáo chữa bệnh lậu, thấy mấy thiếu nữ đi qua liền rao hàng : «Hỡi các cô tân thời, ở nhà X... có thuốc chữa bệnh tình...» Giá có thuốc chữa bệnh khiếm nhã với công chúng thì tốt hơn.

◙

Hội chợ. — Hội chợ năm nay có lẽ là hội chợ súc vật, vì trong đó có đủ các thứ giống : nào sả phòng *ngựa vằn*, sả phòng con *dê rừng*, con *dê cũ*, sả phòng *con rết*, *con bò*, rượu bổ *con mèo*, sữa *con chim*, rượu bia *con sư tử*, sơn hiệu *con tắc-kè*, ấy là không kể người lùn có đuôi và hai con sư tử bằng xi-măng ở cửa gian Hà-đông.

Nhất-Linh

LIBRAIRIE NOUVELLE

PLACE NÉGRIER HANOI

CÓ BÁN ĐỦ BÁO CHÍ, SÁCH, VỞ VÀ CÁC ĐỒ DÙNG CỦA ANH EM CHỊ EM HỌC SINH. TUẦN LỄ NÀO CŨNG CÓ BÁO VÀ TẠP CHÍ Ở BÊN PHÁP SANG. CÓ GIẤY VIẾT THƠ THƯỢNG HẠNG, LỊCH SỰ, ĐỦ CÁC MẪU VÀ CÁC FORMAT

Hàng rất tốt đẹp — Giá cực kỳ rẻ

ĐẦU NĂM 1935

TẬP BÁO THỨ HAI CỦA

Tự Lực Văn Đoàn

NGÀY NAY

KHÁC HẲN CÁC TỜ BÁO HIỆN CÓ Ở NƯỚC NAM

SẼ RA

MỖI THÁNG 3 KỲ

● NGÀY 1, 10, 20 ●

MỖI SỐ GIÁ: 0$10

TOÀ SOẠN VÀ TRỊ SỰ

55, Rue des Vermicelles

TÉL. 874

GIÁ ĐẶC BIỆT

đối với các Ngài gửi mua năm ngay từ bây giờ trước khi báo ra

2$50

MỘT NĂM

GIÁ BÁO

	6 tháng	1 năm
Trong nước. . . .	1$60	3$00
Pháp và các thuộc địa.	2.00	3.50
Ngoại quốc	3.50	6.50
Mua trước ngày báo ra		
GIÁ ĐẶC BIỆT . . .	»	2.50

Ngân phiếu xin gửi về

Mr le Directeur du **Ngày Nay**

NHỚ ĐÓN XEM THỂ LỆ MỘT CUỘC THI RẤT MỚI. SẼ ĐĂNG SAU

NỤ CƯỜI NƯỚC NGOÀI

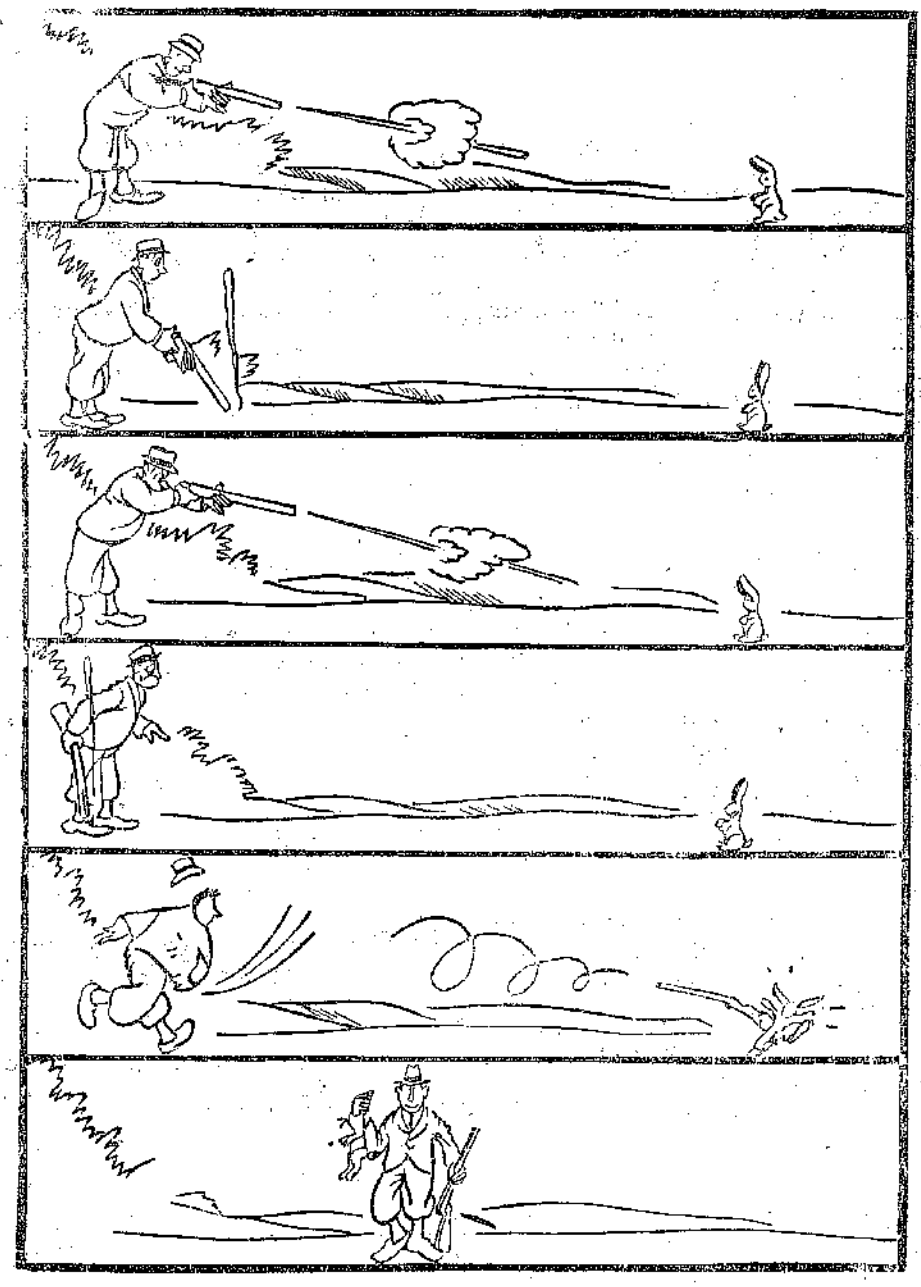

Kiên tâm rồi cũng đến được.

(DUBLIN OPINION)

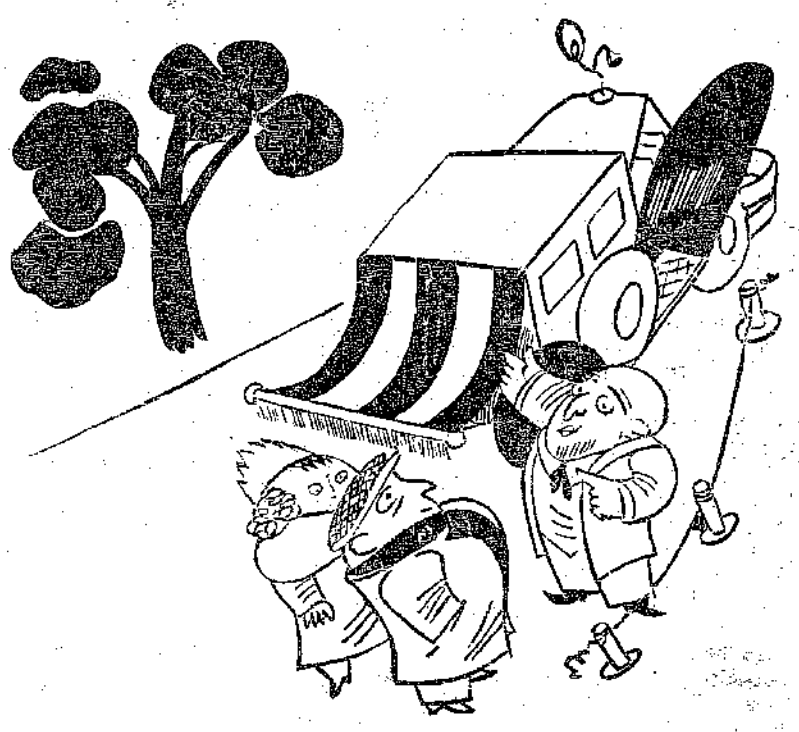

CHU ĐÁO

— Đằng sau xe có màn che để đỡ nắng khi nào đẩy xe.

LÝ TOÉT HỎI XÃ XỆ

Tôi bác cũng bạu làng say,
Cớ sao bác béo tôi đây thì gầy?

XÃ XỆ

Rượu Nam-Đồng-Ích *đây này*
Uống chơi cũng đủ béo quay chứ gì.
Rượu ngon tôi uống tỳ tỳ,
Ăn thêm ngon miệng nên chi béo người.
Bác khôn thì bác nghe tôi.

ĐẠI-LÝ BÁN RƯỢU NAM-ĐỒNG-ÍCH:

Tổng Đại-lý toàn hạt BẮC-KỲ, **Nam-Lợi**, 2bis, Rue Jules Ferry, Namdinh.

Đại-lý HANOI, HÀ-ĐÔNG, SƠN-TÂY, M. **Vĩnh-Cát** 83, Rue Paul Bert, Hanoi—THÁI-BÌNH, M. **Đặng-đình-Diễn**, Thái-Bình—PHỦ-LÝ, M. **A. Dzinh**, Phủ-Lý—HƯNG-YÊN, M. **Wong-Thien-Boong**, Hưng-Yên — KIẾN-AN-HAIPHONG, M. **Nghiêm-xuân-Rỹ**, Đồng Giới (Kiến-An).

NGƯỜI CAO ĐÊN THẤP VIỆC

NHỮNG CUỘC VUI Ở KHAI TRÍ

TRỜI nắng, gió mát. Cuộc chợ phiên của hội Ái-Hữu cựu học sinh trường Bưởi tổ chức hôm nay hẳn được nhiều người hoan nghênh.

Chúng tôi tuy biết vậy, nhưng cũng phải cẩn thận, trước khi đến xem, phải rủ nhau vào tiệm ăn điểm tâm đã. Người ta bao giờ cũng thế, lúc no nê thế nào cũng có lượng khoan hồng hơn lúc đói. Mà cứ lấy binh tĩnh mà xét, nếu cuộc vui này giống như những cuộc vui trước đây, thì ta cần có lượng khoan hồng lắm.

■

Đến cửa hội Khai trí, thấy đóng kín như cửa nhà xăm, chúng tôi đành phải vào cửa sau, lẫn lút như quân bạc vào sòng... lỗ tóm điếm.

Ông Phạm Tá đon đả chạy ra mời chào. Đã lâu không được thấy mặt ông, nay trông ông có hơi khác... mười phần xuân có gầy ba, bốn phần. Ý chừng ông mải lo việc nước trong lúc nghị viện dân biểu họp hội đồng thường niên !

■

Vào trong hội quán chỉ thấy có pho tượng của ông thiếu Hoàng trong Phu dương mắt đồng nhìn mấy dãy ghế bỏ trống như đương trầm tư mặc tưởng... tự hỏi mình đến đây làm trò trống gì.

Không thấy trò gì, chúng tôi đành lễ phép lui ra, để pho tượng được yên tĩnh trầm ngâm nghĩ ngợi đến việc nước.

Ở ngoài sân, là cây phấp phới, ánh nắng nô rỡn ở trên cỏ, cảnh vật có vẻ êm ấm, đằm thắm khác hẳn không-khí lạnh lẽo ở bên trong.

Người đi xem đương xúm đông chung quanh cái sàn gỗ chè phên, xem thị hốt tóc. Bảy, tám cậu bé bán báo, đương ngồi do đầu ra để cho bọn thợ hủi làm tội : nhưng lát nữa đã có thể khoe với chúng bạn cái đầu mới. Cái vui ấy cho bõ những lúc này, đầu các cậu ngẩng lên, cúi xuống rất nhanh như thể tập diễn thuyết, soay đi soay lại như chong chóng, ý chừng để tập lắc. Giá để chỗ các ông nghị vào chỗ các cậu thì phải hơn.

— Thằng này cỏ bị chảy máu.

— Thằng này ở cằm râu còn có thể nhổ ra được...

Người ta chỉ nghe thấy tiếng ông Phạm Tá bình phẩm mấy cái đầu kiệt tác của mấy nhà nghệ thuật về môn xén tóc. Sao ông lại gọi mấy cậu bé bán báo bằng thằng ? Ý chừng ông cho họ không phải là cử tri của ông đấy.

Ông phán vân mãi trước hai cái đầu :

— Thưa các ngài, đầu thằng này đẹp nhất, nhưng một là vì nó bảnh trai, hai là vì thợ hớt nó lâu hơn...

Kết cục được giải nhất là một bác thợ cạo rong. Thật bẽ mặt cho các thợ hiệu, mà buồn cho những người muốn tìm bác ta để hớt tóc : chim ăn bể bắc lại tìm bể đông mất.

Còn giải bét có hai nhà nghệ thuật chiếm được vì làm sây sát những cái đầu quý báu giao phó cho họ, họ bị phạt mỗi người sáu quan tiền bồi thường. Vừa mất công việc, vừa phải trả tiền, lòng họ lúc đó chắc cũng tê tái như ông Tú bộ Hứa lúc ngâm xong một bài thơ xám xịt.

Có người lần thần tìm xem Nhát dao cạo và Tư hải ở đâu, nhưng không gặp.

■

Khán giả còn đương ngơ ngác thì đã thấy ông Nguyễn Lễ toét miệng đến mang tai mời vào trong xem thi sắc đẹp các cô gái thôn quê. Thiên hạ ra vào không kịp cho các nhà tổ chức thu tiền về nữa.

Bên trong, trên sân khấu, ông Hương Ký đương mời mọc lôi kéo hai cô ra trình diện với công chúng. Một cô xinh tươi, mày lá liễu, mặt trái soan, nấp sau cái nón nhị thôn, nhoẻn miệng cười tình để chữa thẹn. Theo sau, một lũ... cô thì vừa cao vừa gầy, cô thì vừa bẻo, vừa lùn : không biết hội Ái-Hữu thừa đâu được những của quý hóa thế !

— Con trai giả gái.

— Con gái thật đấy.

— Cái cô cao lênh nghênh thế kia mà là con gái ?

— Cái cô kia xấu quá!

Bỗng có tiếng ông Hương Ký trả lời :

— Xấu nhưng mà khỏe.

Câu nói lại làm mình tiếc không có hai bác-sĩ Nguyễn Hải và Trương đình Chi ở đấy để cãi vã nhau chơi về sức khỏe của các cô dự-thi để các ông ấy khỏi cãi nhau lương lậu, thân thế của các ông.

Trọn xong, một cô ả ra nhảy đầm, làm cho mọi người đều cười rộ. Rồi cô ta lại ôm lấy một cô khác, theo điệu fox-trot mà đi một bài lối tân.. Thiên hạ lại cười vang cả nhà hội Khai-trí, làm cho mấy bức hoành-phi, câu đối ngạc nhiên sửng sờ : có lẽ lần này là lần đầu có tiếng cười to ở một nơi xưa nay chỉ có tiếng hò tỏ tóm điếm và tiếng sâm banh nổ. Nhưng các cô nhà quê tân thời ấy chỉ là.. mấy cậu học trò trường Bưởi.

Duy chỉ có pho tượng ông thiếu Hoàng là vẫn không nhếch mép, vẫn đương mắt nhìn như trầm ngâm, nghĩ ngợi.

■

Đi ra về, hồi tưởng lại không đến nỗi phải dùng đến lượng khoan hồng. Khác hẳn các lần trước, những cuộc vui của hội Ái-Hữu tổ chức có vẻ lạ và nhất là... vui. Vừa đi vừa mơ tưởng đến những nơi bùn lầy nước đọng, có những cô con gái yếm nhất phẩm hồng, khăn mỏ quạ đương nô rỡn khiêu vũ bên bụi tre...

...Nhưng ngay bây giờ, trong các đền, chùa, các bà, các cô cũng đã nhảy...

Tứ-Lỵ

Ông Kim Phong

Ông Kim Phong, một trợ bút có tài của « Du Học Báo », đem Tứ thư Ngũ kinh dịch ra quốc ngữ.

Người thường dịch nôm là để cho độc giả không biết chữ nho hiểu. Nhưng ông Kim Phong không phải là người thường.

Ông nghĩ như vậy, nên ông dịch theo một lối riêng, rất tân kỳ đặc biệt.

Xin lấy mấy câu tỉ dụ :

Kinh lễ. — Lễ viết : sự quán hữu phạm vô ẩn, sự thân hữu ẩn vô phạm.

Ông thấy vậy sợ dễ hiểu quá, nên ông dịch văn diễn giải rằng :

— Thờ vua, khi vua có điều lỗi, thời *có nên* phạm nhan mà can chứ không giấu. còn thờ đấng thân khi đấng thân có lỗi thời giấu đi, mà can thời « cơ gián » chứ không gián « *phạm nhan* ».

Dịch như vậy thì có thành hiền. Mà nếu đem cái dịch ấy hỏi đức thánh... Khổng, có lẽ ngài cũng chịu nốt. Còn hỏi ông, có lẽ ông cũng đến chạy như giặc... Phạm Nhan lúc gặp đức thánh Trần.

Trung dung. — Ngôn cố hành, hành cô ngôn, quân tử hồ bất thảo, thảo nhĩ.

Ông dịch :

— Nói không giám khinh xuất, phải nghĩ sức làm, làm không giám cẩu thả, phải nghĩ lời nói, để cho ngôn hành tương cỗ mà không sai gì. *Quân tử sao chẳng thảo thảo vậy, thảo thảo nghĩa là đốc thực.*

Hai chữ « nghĩa là » đây thật là hay quá. Thật là phân minh, ai nấy đọc xong cũng hiểu ngay rằng thảo thảo là đốc thực.

Nhưng « đốc thực » là gì ? Theo ông Kim Phong, có lẽ nó là thảo thảo vậy.

Thảo thảo, ý chừng là thảo nước, nếu không phải là Tào Tháo truyện Tam quốc. Còn «đốc thực» phải chăng là ông đốc ăn. Quanh đi quẩn lại, ông đốc ăn chỉ có ông đốc... Phạm văn Thư. Hay là ông Kim Phong muốn châm chọc một cách xa xôi đến ông đốc Thư, nên mới dùng hai chữ « đốc thực ».

Nhã nho có khác, thâm thực.

Tứ Lỵ

THUỐC LẬU HỒNG-KHÊ

Bệnh lậu mới mắc phải, hoặc bệnh đã lâu chữa không rứt nọc, mỗi khi uống rượu, thức đêm, trong người nóng nẩy, lại thấy trong nước tiểu có vẩn, uống thuốc này đều khỏi rứt nọc. Thuốc đã mau khỏi, lại không công phạt, nên được anh em chị em đồng bào tin dùng mỗi ngày thêm đông, cả người Tây, người tàu cũng nhiều người uống thuốc này được rứt nọc, công nhận rằng không thuốc nào hay bằng thuốc lậu Hồng-khê. Giá 0$60 một ống. Bệnh giang-mai, bệnh bạch lén soái, nóng rét, đau xương, rát thịt, rức đầu nổi mề đay, ra mào gà, hoa khế, phỉ lở khắp người, uống một ống thuốc là kiến hiệu, không hại sinh dục. Cũng 0$60 một ống. Xin mời quí bộ lại hoặc viết thư về, lập tức có thuốc gửi nhà giấy theo đến tận nơi.

HỒNG-KHÊ DƯỢC-PHÒNG, 88, Route de Huế (sẽ cửa chợ Hôm) HANOI — Téléphone 755

ĐẠI-LÝ — **Haiphong,** M. Đức, 73, Belgique — **Namdinh,** Ích sinh Đường, 190, phố Khách — **Sơn-tây,** Xuân Hải Librairie Lạc sơn — **Cao-Bằng,** Vĩnh Hưng, 58, phố Thỏm **Yênbay,** Đông Tuận — **Lao-Kay,** Đại An — **Vinh Huế, Tourane,** Bazar Bắt Tiến — **Saigon,** Đức Thắng, 148, Albert 1er Dakao — **Pnompenh,** Hồng Bàng — **Nhatrang,** Sơn giang 12, Rue Marché — **Vientiane,** maison Ân Ba. Còn nhiều nơi nữa không thể kể hết, các nơi muốn mua buôn hoặc làm Đại-lý xin viết thư về thương lượng.

THẦY TƯỚNG

MINH NHƯ KÍNH

lại mới sang

Năm ngoái thầy đã nổi danh ở Hà thành. Thầy về Tàu thăm nhà này mới sang. Thầy cũng đã từng đi du lịch các nơi như Xiêm La, Ai Lao, Cao Mên, và Trung Nam Bắc Kỳ, ai cũng biết tiếng thầy học đạo chính tông, rất tinh tường về khoa tướng số.

Trong đời người cần phải biết những điều quá khứ, vị lai như muốn tránh gió, gặp lành tai lộc may mắn thế nào, muộn màng con cái, cầu việc hôn nhân — gia trạch âm phần, vậy ai muốn rõ, nên mau mau tìm đến thầy, thầy sẽ đoán cho mà nghe. Giá cả một phải chăng. Kiêu thầy **Minh như-Kính** ở 55 phố Hàng Đào, Hanoi.

HƯƠNG GÂY MÙI NHỚ

TRUYỆN NGẮN của KHÁI HƯNG

Tặng chú Lan

Chùa B.N. ngày 2 tháng 3 năm 1932.

Anh Doanh,

Chỉ tên anh mãi hôm nay em mới dám đường hoàng đọc và viết đến. Mấy tháng trời, cái tên ấy ám-ảnh linh-hồn em một cách cay-nghiệt, độc ác, dù tâm trí em vẫn dem hết nghị lực ra mà sóa bỏ, mà cố quên hẳng hẳn nó đi. Em không thể nén lòng được nữa, anh ạ, trái tim em đau đớn cực điểm rồi...

Anh có thương em, mà vì em cầu khẩn đức phật tổ Như-lai đại từ đại-bi cứu-khổ cứu-nạn thì cũng tùy anh. Còn em, em cảm biết em nhơ bẩn lắm rồi và tấm linh-hồn nặng chĩu trần tục của em không thể nào còn hi-vọng được siêu sinh tịnh độ nữa, dẫu miệng em có tụng niệm hàng nghìn, hàng vạn lần bài kinh sám-hối cũng là vô ích

Thưa anh, lỗi ấy chỉ tại em, giá em cứ chịu cực nhục ở nơi ồn-ào cát bụi thì ít ra cái khổ về thể phách cũng làm nhẹ bớt được cái khổ về tinh-thần. Giá em đừng mong tìm sự quên trong lòng phật tổ, thì đâu đến nỗi đời em mất hẳn sự thăng bằng mà lòng tha thiết với ngoại vật, với sự yêu đương, càng thêm tha thiết.

Ngày em mới xuất gia đầu phật, em tưởng chừng như em đã tìm thấy con đường quang-minh cho một đời tối tăm của em, em yên trí rằng em sẽ quên được anh, quên được những sự nhớ nhiếc phàm tục, xin lỗi anh, nó làm cho em mê muội với sự sống u mê.

Em vẫn còn nhớ những cảm tưởng và cảm giác khi em mới bước chân tới đây, cũng là khi em sung sướng ngắm mớ tóc xanh của em cắt rơi xuống đất. Em coi như đã trút hết những sự phiền não nó đè nặng chĩu trên đầu trong bao năm trời đằng đẵng.

Thế rồi ngay chiều hôm ấy, em nghiễm nhiên trở nên một cô tiểu.

Anh không thể tưởng tượng được sự biến cải từ hình dạng cho đến tinh thần của một cô nữ học sinh ra một tên đồ đệ tòn giáo, nhất là mấy tháng sau, em đã nhiễm được ngôn ngữ, cử chỉ trang nghiêm và khiêm tốn của sư trưởng, thì thực không sao anh nhận ra được em nữa, nếu thời ấy anh lên vãn cảnh chùa này. Trước em nhanh nhẩu, lâu lâu bao nhiêu thì khi ấy em khoan thai, đĩnh đạc bấy nhiêu; trước đối với đời, lòng em nồng nàn bao nhiêu, thời khi ấy trở nên lãnh đạm, thản nhiên bấy nhiêu, lãnh đạm, thản nhiên mà bình tĩnh, yên vui đạo phật.

Nhưng ngày nay, than ôi! ngày nay...

Em phải thuật cho anh nghe thiên ký sự về ngót một năm tu-hành của em, thì anh mới nhận rõ được sự biến cải tâm hồn em. Chẳng em cứ kêu gào, than thở những câu không đâu vào đâu thì anh hiểu sao được.

Anh Doanh ơi, giá em còn được một tia tin ngưỡng tôn giáo ở trong lòng thì những lúc tư tưởng em đầy rẫy quãng đời xưa, em chỉ niệm phật tụng kinh một khắc đồng hồ là em quên ngay được. Nhưng nay em ngượng mồm lắm, anh ạ, không tin người ta, mà cầu khẩn người ta ư? Nam mô a-di đà-phật, thôi em điên mất rồi, trời ơi, em điên mất rồi.

Anh coi, em cố trấn tĩnh mà kể cho anh nghe, nhưng có được đâu. Có lẽ vì bức thư này là bức thư thứ nhất em viết cho anh sau một thời-kỳ quá dài chăng? Không phải, chắc là không phải thế, chắc chỉ vì em mất hết lòng tín ngưỡng rồi đấy thôi. Trước kia, em còn hy-vọng được một nơi dung linh hồn. Nơi đó là lòng phật tổ từ bi, nhưng sau khi đã chung sống với.. Trời phật ơi! tôi nói quẩn!

Em định viết gì nhỉ? Phải rồi, em định thuật cho anh nghe quãng đời xuất gia của em.

Ngay hôm ấy, ngay hôm em từ biệt anh lẩu cuối cùng là em đi thẳng tới đây: em không dám oán trách anh nữa đâu. Hình như đời chúng mình phải thế, không thể giống như những cuộc đời bình thường của bọn bình thường được. Cả đến cái đời anh chồng hụt và cô đi ghẻ quý của em cũng vậy mà thôi.

Anh không khỏi lấy làm lạ rằng vì sao em lại quen biết chùa này mà xin đến tu-hành. Nhưng sự đó có lẽ là một sự tiền định anh ạ. Anh có tin tiền định không? Trong khi em còn học trong trường sư phạm, một hôm em đến chơi vãn cảnh chùa này. Em đem lòng lưu luyến bà sư trưởng ngay. Sư trưởng mộ đạo từ bi lắm. Trong khi truyện trò, em hỏi đùa sư trưởng rằng nếu em thế phát qui y thì sư trưởng có nhận em làm đệ tử không. Sư trưởng nhìn em như trông thấy sự khổ sở về trên nét mặt em và dịu dàng bảo em: «Cửa từ bi không hẹp, và đạo từ bi cao rộng trùm khắp vũ trụ». Thời ấy, em không để ý đến lời sư trưởng, nhưng hôm em từ biệt anh thì hình sư trưởng hiện ra rõ ràng ở trước mặt em, và lời sư trưởng văng vẳng như một câu kinh tụng niệm bên tai em.

Thế là em đi thẳng lên đây, và hôm sau, em nằn nì xin sư trưởng làm lễ thế phát cho em. Sự vội vàng cầu thả đó là một điều trái với luật pháp nhà chùa, nhưng vì thấu rõ lòng đau khổ của em, sư trưởng cũng thuận cho em qui y đầu phật.

Thế rồi sao? Thế rồi người tình của anh ra sao?... Hẳn anh cũng đã tự hỏi. Thưa anh, người tình của anh vụt trở nên một người hoàn toàn mộ đạo. Vâng, quả thực, em không dám nói ngoa. Trong năm, sáu tháng đầu, em thiết tưởng anh khó tìm được một tín đồ phật giáo chí kính, chí thành như em, kể cả sư trưởng của em nữa (a-di đà-phật! xin lỗi sư mẫu).

Người ta thường nói: đương ở chốn thị thành nào nhiệt rời đến nơi thôn quê tịch mịch thì ai cũng sinh buồn rầu, chán nản. Nhưng em thì không, anh ạ, em yêu mến ngay cảnh yên tĩnh. Hình như những chiến ầm thanh vẳng là chỗ trú ẩn thiên nhiên của em, của linh hồn em. Hay đó là một chứng cớ cho tấm lòng đa tình của em, hễ yêu cái gì là yêu vồ vập, thiết tha, đắm đuối?

Có lẽ đúng, anh a. Vì buổi mới, em yêu đạo phật một cách không ai có thể tưởng tượng được. Em nói «yêu» chứ không nói «mộ». Em yêu tận đáy trái tim, tận đáy linh hồn, em yêu mê man gấp mấy khi em yêu anh. A-di đà-phật!

Lòng hy-sinh cho tôn giáo của em mạnh mẽ đến nỗi giả sư trưởng bảo em phải chết, em cũng vui lòng mà chết ngay, không ngần ngại một phút, một giây. Nghĩ đến các vị thiền-sư thiêu thân trong đống lửa, em không hề bao giờ run sợ: em cho đó là một sự rất thường, cũng thường như cái hôn thứ nhất của em... trên môi anh. Trời phật ơi!

Lòng muốn hy sinh ấy đã làm cho một cô gái lãng-mạn trở nên một tín đồ trung thành và tòng phục. Chỉ một sự học đạo cũng đủ chứng rõ điều đó. Trước kia em không biết chữ nhất là, một, thế mà chỉ trong vòng có nửa năm, em đọc được kinh kệ. Sư trưởng cũng phải lấy làm lạ, và từ đó càng vì nể, yêu mến em.

Mà không yêu mến em sao được. Cũng như anh vẫn nói: «Anh không thương yêu em sao được?» Có phải không anh? Nếu đối với anh, em «hoàn toàn là ái-tình», thì đối với sư trưởng, «em hoàn toàn là tôn-giáo», đến nỗi sư trưởng đã ngờ rằng có lẽ linh hồn mâu-ni nhập vào em. Em cũng tưởng vậy, anh ạ. Chẳng thế mà bất cứ thứ gì thuộc về tôn giáo, có dính díu đến tôn giáo cũng làm rung động được tâm hồn em. Thoáng ngửi thấy mùi hương thơm khi em lên chùa coi việc đèn nhang, em đã cảm thấy em sung sướng, sự sung sướng bình tĩnh như giòng nước lặng lẽ êm đềm chảy trong hoa. Và tiếng chuông chiều, tiếng chuông sớm bao giờ đối với em cũng là những lời an-ủi, khuyên can, dỗ dành. Hơn nữa, có khi em cho ngoại cảnh đều chịu ảm hưởng tiếng chuông. Đó là tiếng gọi của Phật tổ đến làm hoạt động muôn vật trong bầu trời. Thưa anh, em thành thực tin rằng tôn giáo là một điều kiện cần thiết cho sự sống của người và vật, không có điều kiện ấy thì không thể có được thế giới này nữa. Tóm lại, ái-tình của em đã đổi ra lòng tin ngưỡng tôn giáo...

Tuyệt hết bệnh lậu, giang

KIÊN TINH TRIỆT NỌC

Thứ thuốc **Kiên tinh triệt nọc số 68 của nhà thuốc Bình-Hưng,** ai là người chẳng biết. Như các người phải chứng *Lậu, Giang,* đi nọc còn lại, nước tiểu khi trong, khi vàng, hay thức đêm, làm công việc gì nhọc mệt, bình như bệnh phục phát. Có người lại thấy đau xương, mình mẩy mỏi mệt, mà bệnh giang thấy giật thịt, nổi mụn đỏ, có khi tóc lại hay dụng. Thì dùng ngay thứ thuốc **kiên tinh triệt nọc** giá **1$50** một hộp là khỏi. (nhẹ 4 hộp, nặng 8 hộp) còn người bệnh mới phát (période aiguë) sưng, tức, buốt, đau, đi đái giắt; dùng thứ thuốc Lậu số 58 **0$50** một lọ, chừng 5, 6 lọ là khỏi hẳn

Bình Hưng 67, NEYRET (phố của Nam) HANOI (xế chợ cửa Nam trông sang

Có phát sách thuốc nói về các chứng bệnh, khắp mọi nơi, ai muốn xin, hoặc hỏi về bệnh gì xin đính theo timbre 0$05

BÁ CÁO VIỆC RIÊNG

Trân trọng có lời kính cáo để các bạn xa gần biết cho: hiệu **Tài-Xuyên** số *16, Hàng Da, Hanoi,* chuyên may và thêu kiểm các lối là do tiệm nội chủ-trương. Hai nữa tuy có chân trong Hội-Kịch-Bắc-Kỳ và thỉnh thoảng, vì nền mỹ thuật nước nhà, có đóng một vài vai, nhưng tôi *chưa nghĩ hẳn việc làm để về kinh doanh đâu.* Việc kinh doanh to tát là trí hướng của tôi, song nay chưa phải thời kỳ.....

Tiện đây xin mời các bạn xa gần có người nhà cần may và thêu, nên đến hiệu **Tài-Xuyên,** tôi sẵn lòng hoan nghênh và khôn xiết cảm tạ. Hiện nay nhà tôi mới mượn thêm được nhiều thợ bạn Tài-Phùng, may đã có tiếng xưa nay.

KÍNH CÁO **LÊ-VŨ-THÁI** *Hỏa-xa Thanh-hóa*

Nhưng than ôi, đó chỉ là một sự mơ hão, một sự phấn khởi không đâu, một sự huyễn hoặc, một sự trầm nịch linh hồn... còn gì nữa, trời ơi, tôi yêu, tôi chỉ biết yêu : lòng tin ngưỡng tôn giáo của em chỉ là một trạng thái của ái-tình...

Một hôm, hôm ấy, phút ấy, vì chỉ trong một phút ấy, tâm hồn em đã thay đổi khác hẳn, nghĩa là đã trở nên nồng nàn với tình yêu, nồng nàn gấp trăm, gấp nghìn lần khi em chưa dấn thân vào đời tôn giáo, khi em chưa từng nếm qua mùi thiền...

Em cũng không biết vì sao, em cũng không nhớ rằng có sự lạ lùng gì xảy ra. Nhưng hôm ấy, phút ấy em rùng mình một cái, rồi em mê man, rồi em cuống quít với những tinh tinh êm đềm, âu yếm. Những tinh tinh ấy, em chắc chắn rằng không phải lòng mộ đạo, vì em càng nghĩ đến đức Như-lai đại từ đại bi, em càng cất giọng sang sảng đọc kinh đọc kệ, thì em càng thấy tâm hồn em chán nản mà muốn quay về với... anh. Em tưởng tượng đức Như-lai ra một chàng trai trẻ, có tấm lòng tha thiết với tình yêu. Trời ơi! em dám lăng nhục cả đức Phật-tổ tối cao, tối đại! Không, anh ạ, em chỉ muốn yêu thôi...

Từ đó, em sống một cuộc đời khổ sở, đầy đọa. Em cố cứu vãn lấy linh hồn em, nhưng linh hồn em càng chìm sâu mãi xuống bùn lầy. Em cầu cứu, em gọi đức Phật-tổ, nhưng đức Phật-tổ chỉ lãnh đạm, thờ ơ. Mùi hương ngào ngạt, em ngửi vẫn thấy khoan khoái, nhưng sự khoan khoái này là sự khoan khoái đầy nhục dục. Tiếng chuông em nghe như những lời thề thốt, ái-ân. Có lẽ em điên chăng ?

Vâng, thực em điên, anh ạ. Một buổi chiều, em đứng hàng giờ ngắm pho tượng thầy Đường-tăng, mà nước mắt em ràn rụa trên má. Khá khen nhà điêu khắc đã khéo tạc hình dung thầy giống thế, nghĩa là giống nhà tu hành xinh trai tả trong truyện Tây-du mà các cô yêu tinh đã hết lòng quyến rũ. Em mơ màng tưởng thầy hiện hình lên thành người có thịt có da đứng sừng trước mặt em. Rồi em,.. a di đà phật... rồi em ôm lấy thầy em hôn. Trời ơi ! em chỉ hôn một pho tượng gỗ,

Anh Doanh ơi, em đau đớn ê chề quá đỗi. Cái chùa em đương tu hành đây, nay chỉ còn là cái địa ngục, giam hãm chiếc thân đầy tình ái của em, mà trong khi em viết thư này cho anh, em đương tìm cách thoát thân, như con chim phá phách tìm cách xổ lồng. Em muốn hoạt động, em muốn yêu, như con chim từng hoành bay tít trên từng mây xanh.

Nhưng em ví thân em với thân con chim lồng thực không đúng một tí nào, anh ạ. Vì con chim bị nhốt trong cái lồng chật hẹp không có một tí mỹ thuật nào, thì nó chỉ yếu phận chim lồng là xong, chứ như em, em lại bị nhốt vào một nơi chứa đầy những sự đẹp, thì anh bảo còn sự khốn nạn nào sánh tầy nữa ! Từ các pho tượng cho chí các hoa quả cúng dường, từ mùi hương ngào ngạt cho chí tiếng chuông, tiếng mõ, hết thảy đều là biểu hiệu của sự yêu.

Anh ạ, đi tu thực là đi nếm sự yêu. Sự yêu ấy tuy trong trẻo, nhưng chỉ là sự yêu. Bước vào một phòng khuê thơm tho đầm ấm, ta cảm thấy lòng ta nôn nao, rạo rực, nhưng chẳng phòng khuê nào có thể so sánh được với một nơi âm vắng đầy mùi hương và tiếng kệ nó nhắc ta mơ màng tưởng tới những nơi bồng lai tiên cảnh.

Em không hiểu vì sao, những tinh tinh, những cảm giác ấy em không có ngay khi em mới bước chân tới đây. Có lẽ lòng kiêu-ngạo của em hấy giờ còn đương tìm sự giải thoát, còn đương mải theo đuổi hão huyền những ý tưởng quá cao siêu.

Nhưng, anh Doanh ơi ! mà đạo phật cũng dạy em như thế, sự giải thoát, sự cao siêu chỉ ở trong lòng người ta, chỉ ở trong trái tim này đương hồi hộp đau đớn vì anh.

NGA

T.B. Khi anh nhận được bức thư này, thì có lẽ em đã ở trong lòng anh rồi. Em vẫn quả quyết tu một lần nữa, tu với ái tình. Anh có sẵn lòng làm sư trưởng cho em không ? (1)

Khái hưng

(1) Một tháng sau, hai người lấy nhau.

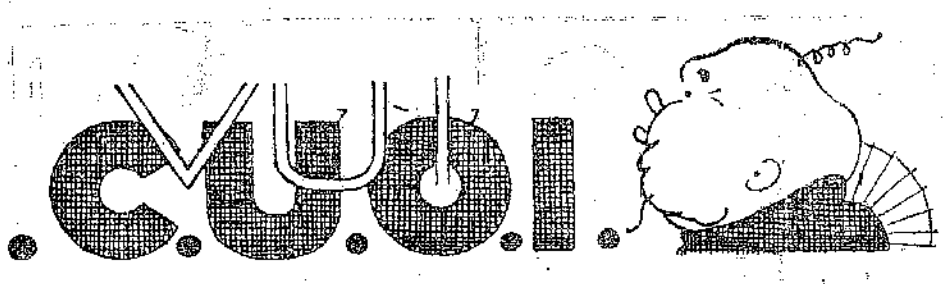

Của T. Đá, Campha-mine

I. Có tật giật mình

Hoàn tối hôm qua ngủ với thầy mẹ nó, sáng dạy sớm rồi nó gọi : « Thầy ơi, con biết rồi cơ, thầy ạ ».

Bố giật mình, gọi con lại bảo khẽ : « Con đừng nói với ai nhé, thầy yêu con lắm ». Nói rồi mở tủ lấy chiếc bánh ra cho con.

Hoàn mừng rỡ, nói : « Đấy con biết rồi mà, con biết thầy để bánh trong tủ từ tối hôm qua !... »

II. Con không biết

Thầy— *Ngày sau, mày muốn làm gì ?*

Trò— *Con nối nghiệp thầy con.*

— *Thầy mày làm gì ?*

— *Thầy con nối nghiệp ông con.*

— (Hơi cáu) *Ông mày làm gì ?*

— *Ông con nối nghiệp cụ con.*

— (Quát) *Thế cụ mày làm gì ?*

— *Con không biết, khi ấy bu con chưa đẻ con.*

Của P. Q. Chính Hà-giang.

Trong hiệu cao-lâu

— *Bồi, bi-tết sao lại chỉ có khoai ?*

— *Xin ông tìm kỹ lại, có nhẽ nó ở đằng sau miếng khoai.*

— *Bồi, cái cốc này không được sạch ?*

— *Ông nói lạ, vừa có hơn 10 người uống cùng cốc ấy, mà chỉ có một mình ông chê.*

II. Trong nhà pha

Quan biện lý — *Còn nửa giờ nữa, anh sẽ bị tử hình, vậy có ao ước điều gì cứ nói.*

Phạm nhân — *Xin ngài cho tôi được chửng dậu.*

III. Cũng có lý

Ông Đỗ-Thận ngồi buồn, lấy bài ngà Phủ-hàm ra đeo lên ngực rồi tự đắc, hỏi cháu :

— *Đố mày biết ở « người » ông có cái gì, mà ở Hanoi này rất ít người có ?*

— *Cháu biết rồi : cái bùi tóc.*

KẾT QUẢ

(5 số 120, 121, 122, 123, 124)

Thi vui cười

Giải nhất về 6 bài đăng trong số 124 của ông Kim Lang (ông K. L. làm ơn cho biết tên thật và chỗ ở.)

Giải nhì về bài « Nộp phạt » đăng trong số 120 của ông N. V. Phòn ; 86 Mar. Pétain Hanoi.

Thi tranh khôi hài

Giải nhất về bức tranh « Xã-Xệ mua thuốc mọc tóc » trong số 122 của ông X. Sơn, 32 Phố Đường Thành Hanoi.

Giải nhì về tranh « Vợ chồng Vịt » đăng trong số 124 của ông An Sơn (ông A. S. làm ơn cho biết tên thật và chỗ ở)

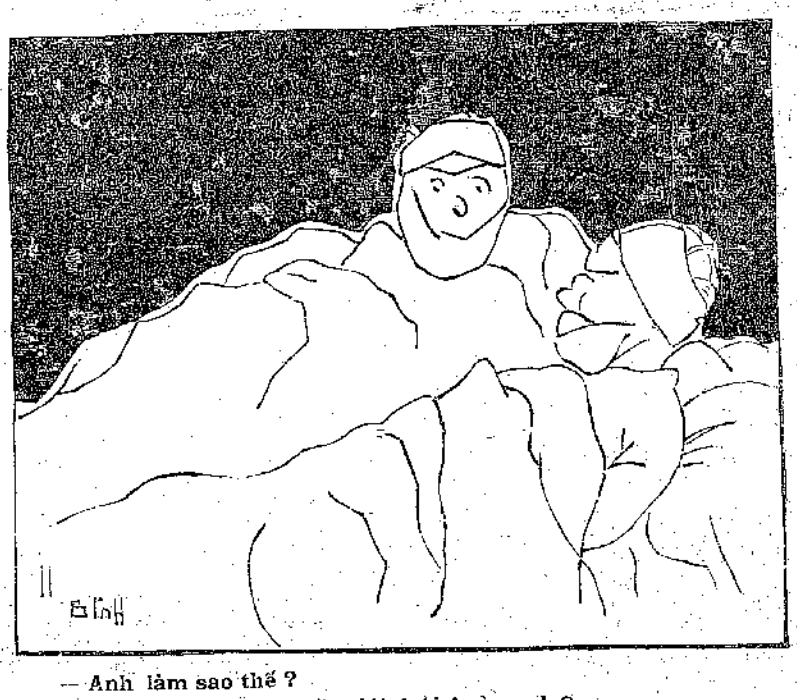

— Anh làm sao thế ?
— Tại tôi dạy nhà tôi cầm lái ô-tô ! còn anh ?
— Tại tôi không chịu dạy nhà tôi.

Kể từ 26 Novembre 1934

Bác-sỹ **Nguyễn Hải** tiếp khách tại nhà số 6 phố Colomb (góc ngõ Nam Ngư, ngay Hội-chợ rẽ vào), giây nói 410, từ 8 giờ sáng đến 12 giờ chưa. Buổi chiều không khám bệnh, nhưng từ 2 giờ đến 7 giờ, ai có hỏi gì, hoặc có việc cần kíp, thì gọi giây nói số 150 (3, place Négrier). Xin đa tạ.

Docteur NGUYỄN HẢI

HIỆU THUỐC TÂY HÀNG GAI

PHARMACIE de HANOI - 13, Rue du Chanvre, 13

HOÀNG-MỘNG-GIÁC VÀ NGUYỄN-HẠC-HẢI

BÀO-CHẾ HẠNG NHẤT TRƯỜNG ĐẠI-HỌC PARIS

Chính chủ-nhân tiếp khách và trông nom chế các đơn thuốc cẩn thận

CÓ BÁN : Rượu bổ Vin Tonique Alexandra 1895

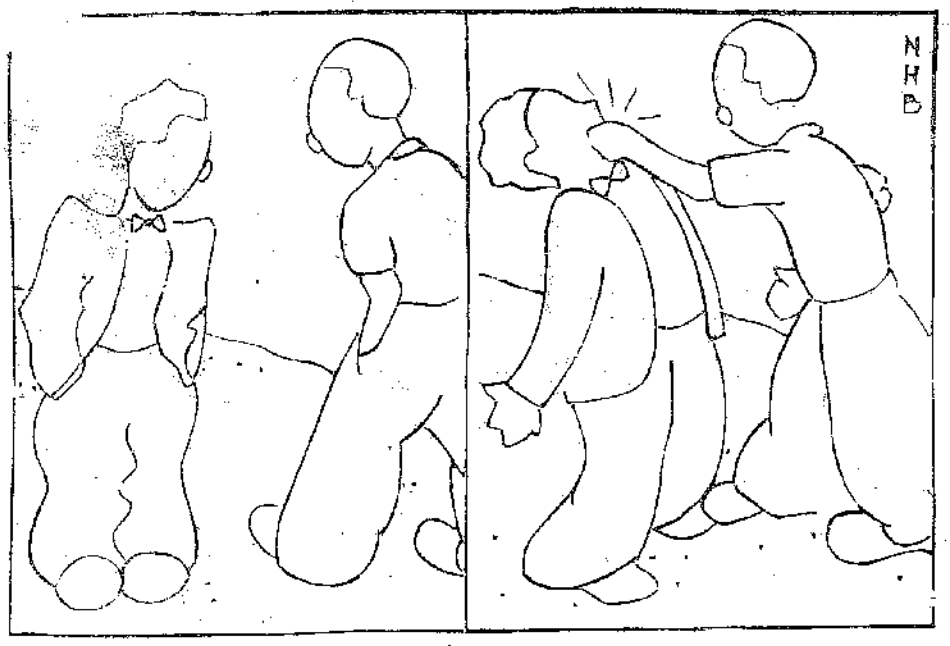

-- Nó bướng quá, tức mình tôi cho nó luôn một quả quai hàm như...

...thế này này.

AI MUỐN LÀM VĂN SĨ

NHÀ thi-sĩ Tản-Đà, ai cũng biết tiếng. Những thơ văn của ông ta ai cũng đã đọc. Những việc làm, những cuộc đi chơi của ông ta ai cũng được biết.

Duy có cái cách ông làm thế nào viết được những câu thơ hay như thế thì không ai biết.

Người ta chỉ biết được rằng ông hay uống rượu : rượu tây, rượu ta, chai nhỏn, chai con, hũ to, hũ nhỏ.

Có nhiều người muốn làm thơ, cũng bắt chước ông ta uống rượu, cũng rượu tây, rượu ta, cũng chai to, chai nhỏ.

Nhưng chỉ thấy rượu vào -- cái đó cố nhiên — mà thơ không thấy ra, hay thơ có ra nhưng không được như mùi rượu. Thế mới rầy.

Thành thử họ nghĩ rằng chắc ông Hiếu còn có một cái thuật gì nữa mà ông giữ kín không bảo, chỉ để riêng cho mình.

Ông Hiếu giữ kín, nhưng may, đã có ông Lãng chỉ dùm hộ :

— Trong Tân Văn tạp chí, bài «Thân thế và văn chương Tản Đà », ông Lãng đã chịu khó cho ta biết ngày thường ông Tản Đà ăn -- chứ không phải uống — những thức gì :

— « ...Mỗi ngày hai bữa rượu, phi dĩa rau bí thì cũng cái măng tre, không những cá thịt không ăn mà oài ngũ cốc cũng ít khi biết đến mùi vị... »

Ấy đấy, cái thuật riêng của ông Hiếu Các bạn muốn làm văn cứ bắt chước ông ăn thật nhiều rau bí với măng tre: măng tre là biểu hiệu người quân tử thanh tao, bí là biểu hiệu...biểu hiệu... bí vậy.

Cá thịt cấm ngặt —, mà cơm — gạo tức là một loài trong ngũ cốc — cũng không được ăn lắm. Nghĩa là tránh cái vị tanh hôi của cá thịt để nó thấm nhuần toàn mùi bí của rau bí, vẻ non nớt mềm mỏng của măng tre.

Nếu tôi không nhầm, thì cái cách ăn trên đây là cái cách ăn kiêng khem của một người bị bệnh thương hàn. Các bạn cứ theo đây sẽ khỏi được bệnh sốt nóng lạnh vì nghĩ thơ — còn cái làm được thơ hay không, thì tôi không chắc.

Ai muốn làm văn sĩ, hãy thử xem !

Thạch Lam

CÔ KIỀM BA

TỪ ngày báo Đông phương tục bản, ông Đỗ thúc Tràm tự nhiên thấy mình là một nhà phê bình có biệt tài.

Vì thế, ông bắt đầu phê bình, phê bình ông Thiếu Sơn, phê bình các nhà mỹ thuật, phê bình thơ, phê bình văn chương, phê bình đủ cả.

Rồi ông phê bình cô Nguyễn thị Kiêm.

Cô này nên cám ơn ông Trâm đã để ý đến cớ -- đó là một một cái danh dự cô lại nên cám ơn ông Trâm, vì trong bài phê bình-cô, ông ta đã tỏ một cách kín đáo rằng, ông lúc nào cũng sẵn sàng giúp đỡ và nâng đỡ cô như một người anh cả giúp người em gái bé vậy.

Cô cũng nên mừng rằng trong bài phê bình ấy, ông tuy có chê hai cô học thức và trí dục kém — kém lắm cơ đấy— nhưng sự chê bai ấy nhẹ nhàng, vì một người hơn — tức là ông ta — đối với một người kém -- tức là cô vậy- bao giờ cũng có lượng khoan dung, đại độ.

Vậy nên, trước khi hỏi cô điều gì, ông ta cũng mỉm cười và sẵn lòng đỡ lời cô.

Sau khi viết « cô Kiêm ấp úng, đôi mắt đỏ bừng, sượng sùng e lệ » rồi lại ấp úng, lại sượng sùng, e lệ » — có lẽ vì ông nhìn tận mặt người ta chứ gì — ông Trâm hạ một lời bình phẩm :

« ... Cô Nguyễn thị Kiêm, học thức không nói đến làm gì — (cô Kiêm cám ơn đi) — trí dục chẳng dủ để chống một câu truyện thường cho có ý thức, chứ chưa nói đến về phong lưu mã thượng vội... »

Như thế, nghĩa là nếu nói đến cả về phong lưu mã thượng, thì chắc là cô Kiêm không có, hay là không hiết. Cô có biết, họa chăng chỉ biết được cái vẻ phong lưu « ô tô » thượng là cùng.

Còn học thức cô không nói đến làm gì. Nghĩa là không đáng nói. Nhưng mà rồi lại nói :

— « Cần phải chứng thực lời tôi phê bình trí dục, kiểu văn cô Nguyễn thị Kiêm, tôi — (ông Trâm) -- xin trích mấy câu vô ý thức sau đây, trong bài « thành phố Hanoi... » của cô đăng trong P. N. T. V. số 265 ngày 8 novembre 1934 :

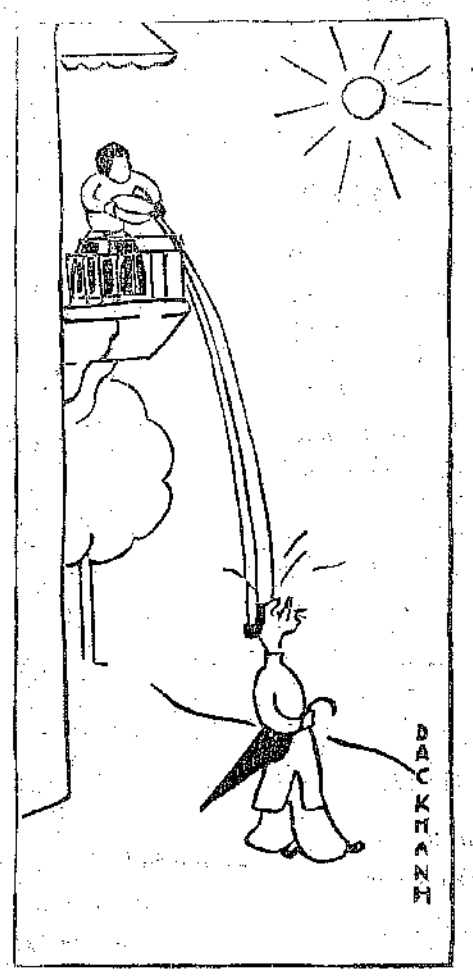

L. T. — Ơ hơ ! trời nắng như vậy mà đám mưa nặng hột.

GIỌNG NƯỚC NGƯỢC

NHẮN ANH TÚ MỠ

Lâu nay bận thêu thùa, may vá,
Việc luôn tay, Phong-hóa biếng xem,
Chiều qua, ton tả thằng em
Tay cầm tờ báo đưa xem, nói rằng :
— « Chị cả... hỡi, nhớ chăng Tú-Mỡ,
Cái anh chàng sợ vợ năm xưa,
Chỉ vì có mấy quả mơ,
Vụng đường dấu diếm, suýt phờ cả râu.
Đây chị đọc, nghe đâu anh có
Quà lặng đưa, nghĩ khó gửi cho
Nam-thành cả Mốc nơi mô ?
Biết đâu địa chỉ mà dò tinh danh.
Chị khá bảo ngay anh ấy biết,
Kẻo bé em lại thiệt món quà,
Nỡ đâu để bẽ người xa,
Vả quà Hanoi, chắc là quà ngon ! »
Mỉm cười, cúi xuống hôn em bé :
— Chủ nhật sau, chị sẽ ngược Hà,
Xem Hội chợ, tạt vào qua
Nhà anh Tú Mỡ lấy quà cho em ! »
Đến Hanoi bỗng nhiên sực nghĩ :
Mình nào hay địa chỉ người tình,
Chịu chàng Tú Mỡ tinh ranh,
Dấu nhau chỗ ở, sợ mình lên chơi.
Vốn chàng đã biết oai sư tử,
Nhỡ vợ nhà làm dữ thì sao ?
Thêm ê trước bạn má đào,
Ra chi cái mặt anh hào... Thúc Sinh ?
Thôi thôi nhé, bạn tình đừng trách
Khách Nam thành làm phách dấu hoài.
Món quà xin gửi lại ai,
Tặng bà Tú Mỡ... thêm lời hỏi thăm.

Phạm-thị Cả-Mốc Nam-thành.

Thuốc lậu

Bệnh lậu ra mủ phải dùng thuốc số 10 *(giá 0$50 1 ve)* **Lậu TỨC BUỐT, đi đái rắt, nóng tức bàng quang, tiểu tiện vàng, đỏ, đục, dùng thuốc số 4** *(giá 0$50 1 ve)* **thì dù bệnh nặng tới đâu cũng rất chóng khỏi, khỏi êm đềm, không hại sinh dục.**

LÝ TOÉT DI X

(Mách các bạn mấy môn thuốc trừ bệnh hoa-liễu rấ

GIANG MAI (Tim la)

Bệnh giang mai nổi hạch, lên quả soài, rức đầu, rật thịt, đau xương, nổi mào gà, mề đay, hoa khế, phá lở khắp người dùng thuốc **giang mai số 18** *(giá 1$00 1 ve)* rất mau chóng khỏi; chất thuốc êm đềm, không công phạt, không hại sinh dục.

Lê-Huy-Phach

ĐẠI LÝ. — *SAIGON:* Dương văn Vy, *109, D'espagne.* — *HAIPHONG:* Nam Tân, *82, Bonnal.* — *NAM-ĐỊNH:* Chấn Nam

AI MUỐN LÀM ĐẠI-LÝ

... Ở dất ngàn năm văn vật này, phong cảnh hữu tình có thể đúc ra những óc lẳng mạn mà cuộc chơi của thành phố, ánh sáng đang chực chờ để lôi cuốn, thâu nhập, rồi nhả ra những tâm hồn bạc nhược, chẳng có khí phách, chẳng có cái tinh thần mạnh mẽ đáng gọi là tinh thần thanh niên »,

Nói thế — vẫn ông Trâm nói — có khác gì nói :

— Ở đời chỉ có những người đa tình lẳng mạn, mà không có người nào vô tình đạo đức ? Nói thế, cô Kiêm đã phạm hai lỗi :

1. Quên sự thực vì tính hấp tấp khai quát (généralisation hâtive).

2· Quên hẳn lịch sử chốn Thăng-long, khiến cho người ta có quyền liệt cô vào hạng vô học (cám ơn đi cô Kiêm !)

Đo, lời ông Trâm phê bình cô Kiêm, những lời ông cho là xác đáng vì có chứng cớ hiển nhiên cả.

Nhưng—cũng có chứng cớ—ông Trâm viết như thế đã phạm vào hai điều :

Đọc nhanh quá hay là không hiểu câu văn của cô Kiêm. Ông phạm cái tội đọc nhanh (lecture hative), nếu không phạm cái tội không hiểu (... ?)

2· Nhớ lịch sử chốn Thăng-long, nhưng đem nó đến đây để làm cái gì ?

Vì đọc nhanh quá, nên ông Trâm đã quên rằng cô Kiêm viết : « ...phong cảnh hưu tình có thể...» Hai chữ « có thể » ở đây làm cho câu văn của cô Kiêm không có ý nghĩa mà ông Trâm đã bắt nó phải có. Tôi có thể nói : «ông Trâm *có thể* trở nên một nhà phê bình đại tài — nhưng chắc ông Trâm cũng phải nhận như tôi rằng sự ấy chưa lấy gì làm chắc lắm. Cũng như chưa lấy gì làm chắc rằng cô Kiêm đã quên cái lịch sử chốn Thăng-long, chưa lấy gì làm chắc rằng, chính ông Trâm, ông đã nhớ đến nó.

Mà cũng chưa chắc người ta đã có quyền liệt cô vào hạng vô học thức được.

Người ta có chắc chỉ chắc được rằng ông Trâm là một nhà phê bình chưa biết phê bình. Nghĩa là ông không phải là một nhà phê bình. Có điều ấy là chắc chắn, chắc chắn nhất, bất di, bất dịch.

Thạch-Lam

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

PHONG HÓA TUẦN BÁO

GIÁM ĐỐC : Nguyễn-Trường-Tam

Mua báo kể 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về Ô Nguyễn-Trường-Tam

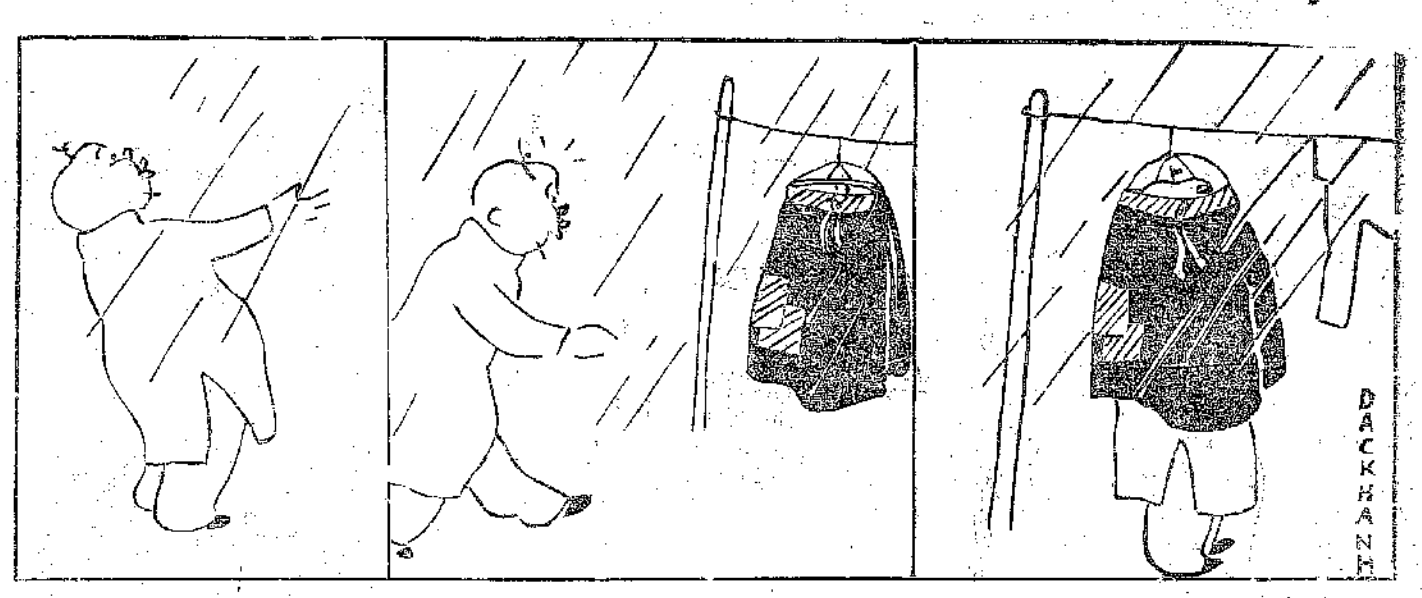

TẬP KIỀU

Nghìn tầm nhờ bóng hồng quần... Gió mưa che chở...

THƯ CHO Dr LÊTA

Nghe nói ngài, Thạch Lam cùng Thế Lữ,
Ốm chuyến này lử đử, lừ đừ,
Chưa biết rằng truyện thực hay hư,
Nên vội thảo bức thư hỏi thiệt :
Có sao đã mang tiếng đốc tờ, đốc tiếc,
Mà vẫn suốt đời ốm iếc lửng lơ ?
— Ử bảo rằng : chàng Thế Lữ nhớ nàng Thơ,
Nên mắc bệnh tương tư là đáng kiếp !
Nhưng còn ngài ? Để « tiến sĩ » nằm co chẳng biết
Mà cũng lòe đời đốc diếc Lêta,
Chữa bệnh người cho rặt thuốc ma,
Cho kinh tế uống «kim tiền gà» chẳng hạn!
Thôi có lẽ ngài vốn giòng đốc mán
Lạc lõng từ tỉnh Lạng xuống đây ;
Cứ tin ngài thì chết bỏ thây
Bệnh kim-khánh, ngài kê luôn đơn thuốc đất !
Ngài dạy : trọc vào tai, bệnh điếc ắt là khỏi phắt !
Phương sách của ngài tôi thật phục lăn !
Còn như bệnh ngài, nếu ngài cứ giữ tài năng
Tự chữa lấy, ngài sẽ nhăn răng về cái dất.
Viết bức thư này tôi xin nói thật :
Thấy ngài đau, tôi rất thương tâm.
Nhưng chỉ sợ ngài nay lẫn mai lầm
Chữa Phong-hóa đồng nhân đều quy cả.
Ngày thứ sáu tôi thiếu tờ Phong-hóa
Còn biết lấy chi hỉ hả vui cười.
Vậy cho nên ân hận mấy lời,
Ngài muốn tốt muốn vẫn vơ chơi Hanoi,
Thì phải liệu từ nay sám hối,
Đừng bốc sằng, bốc sịt, thuốc lăng nhăng,
Cả lò a soạn kia, nếu nghỉ « ba càng »,
Tôi nhất quyết cột phăng cổ ngài lại...

Nay thư

Haiphong ngày 23-11-34

ĐỨC PHONG

CUỘC ĐIỂM SÁCH

TẬP THƠ ĐẦU

NHÀ « thi-sĩ » Nguyên-Vỹ, tác-giả tập thơ đầu là một nhà có nhiều tài, tình cảm nhiều, mà lòng tự ái lại nhiều hơn. Cho nên, khi ông ra mắt quốc dân, mắt đầy lệ, cây bút cầm tay, ông không muốn cho ai khinh ông cả. Ay thế mà Nhất-Linh lại bảo tập thơ đầu của người tên là đuôi kia không có ruột ! Muốn khỏi mất lòng « thi-sĩ », tôi phải nói chữa hộ Nhất-Linh : thơ ông Vỹ có ruột đó chứ, chả tin cứ giở cuốn sách của ông ra mà coi : chỉ tiếc cái ruột ấy đặc quá, mà khốn một nỗi là người ta lại không biết nó dựng những cái gì !

Về phần thơ chữ Pháp thì tôi thấy Nàng Thơ của ông là một chị chảng sướt mướt, ẻo lả, khóc khọc, mếu mếu, như con mẹ điên, mà lại nói ngọng nữa. Bởi thế, khi nàng ấy ca, người Nam không ai chịu được, còn người tây thì... tôi khuyên cả nàng lẫn ông đừng có cho họ nghe !

Đến phần thơ ta, nàng Thơ ông Vỹ khi nói tiếng ta thì ngô-nghê, ngớ-ngẩn mà lải-nhải nhiều lời... chẳng khác gì một cô dầm lắp bắp nói tiếng « dân bản xứ » :

Các người đã dễ cái hôn lần đầu yêu chưa ?
Cái hôn dịu dàng vô hạn mà nơi vắng vẻ,
Cặp môi âu yếm hãy còn rụt rè ê lệ,
In trên mi các người ?

(Những đêm trằn trọc)

. . . . . .

Tôi chưa hề thấy vị thánh, thần nào to lớn như ngài !
Ngài ngồi giữa gian chùa chật, cao nghiêm chễm trệ trên ngai ;
Trong cung vàng mờ tối ấy !! không ăn hình một con muỗi !!
Da thịt ngài đều bằng đồng. Ngài trạc năm sáu mươi tuổi.

. . . . . .

Mãi ngài lớn, miệng ngài to, đều bóng nhoáng và đen mun.
Răng đỏ sát nhau lấp nửa dưới môi, bật vẻ hãi hùng,

(đức thánh đồng đen).

Cả một phần thơ Việt-Nam của ông Vỹ đều một giọng như thế hết. Không biết nhà « thi-sĩ » của tôi định chế ai ? Nếu đem chắp những tiếng kỳ quặc như thế mà thành nhà làm thơ được, thì từ năm xửa năm xưa, tôi cũng là « thi-sĩ » đứt đi rồi. Vì năm xưa tôi ngứa làm thơ cũng có bài thơ nghe cũng tương tự như thế. Bài thơ ấy, đây này :

Cái đồng hồ.

Một tháng về trước, tôi có một cái đồng hồ
Cái đồng hồ ấy là của người anh tôi mua cho.
Tôi xem ra thì nó là vật tốt lắm
Vì nó cũng không nhanh và nó cũng không chậm. v. v..

Nhưng tôi không dám đem xuất bản, vì khi đọc nó cho người bạn nghe, thì anh ta bò ra cười rồi ghé tai nói thầm bảo tôi rằng :

— Anh nên tìm chỗ nào rất kín mà, trôn nó đi, không thiên hạ hóa điên mất.

(Kỳ sau sẽ bình phẩm về cuốn « Mơ màng », và cuốn « Tình em ».

LÊ TA

XEM HỘI CHỢ

... rất thần hiệu — Trong dịp hội chợ, được trừ 15%

TUYỆT TRÙNG LẬU, GIANG MAI

Sau khi khỏi bệnh lậu hay giang mai thấy : tiểu tiện vàng đục, vẩn, mờ mắt, ù tai, rất thịt, tóc rụng, thân thể đau mỏi, dùng thuốc này khỏi rứt nọc. *(Giá 0$60 1 ve).*

12, Route Sinh-Tu — HANOI

Lợi, 202, Maréchal Foch. — VINH : Sinh Huy, *59, Rue de la Gare. — LOUANG PRABANG :* Havan frères, *Rue Moucho*

VIỄN THƯ THƯƠNG-LƯỢNG

Khí hư

Mắc bệnh KHÍ HƯ thấy : cửa mình ra chất nhờn, buồn mỏi chân tay, đau mỏi thân thể, tiểu tiện vàng, đục, chóng mặt, nức đầu, đau bụng nổi hòn, kinh không điều v.v., dùng thuốc "*Đoạn căn khí hư*", thì các bệnh sẽ tiêu tan đi hết. *(Giá 1$00 1 lọ).*

Đoạn tuyệt

của **Nhất Linh**

(Tiếp theo)

IV

LOAN lại tìm đến phố Dũng ở. Vì hôm đó trời nắng ráo, nên hai dãy nhà trông bớt vẻ tối tàn. Loan tò mò nhìn vào trong mấy gian nhà tối tăm, lạnh lẽo. Thấy từng gia-đình lúc nhúc trong bóng tối, trong khi ở ngoài trời nắng mới, ánh sáng rực rỡ phấp phới trên lá cây, Loan bùi ngùi liên-tưởng nghĩ đến những người tự dấn thân vào một cuộc đời ảm-đạm, đi bên cạnh những sự vui sướng trời đã dành riêng cho mà vô tình không biết. Rồi Loan nghĩ đến chính thân mình : đời nàng soay về ngả nào, chỉ lát nữa nàng sẽ rõ,— nàng đương ở một ngả ba, hiện giờ còn lưỡng lự chưa biết bước theo con đường nào. Hai cảnh đời vẽ ra trước mắt nàng : một cảnh đời nàng thấy đẹp lộng-lẫy, nhưng chứa chất đầy những sự nguy hiểm, nàng còn sợ chưa dám cả gan bước vào, và một cảnh đời bằng phẳng đầy những sự tầm thường nhỏ mọn mà có lẽ là cảnh đời của nàng về sau đây.

Loan gửi thư cho Dũng đã được bốn hôm mà chưa có thư trả lời. Tuy Loan cho bức thư của mình là vô nghĩa lý, nhưng nàng vẫn lấy làm khó chịu nếu bức thơ kia bị thất lạc. Đời nàng soay về mặt nào, nàng đi theo con đường nào trong hai con đường hiện ra trước mắt là tùy theo bức thư.

Cho nên Loan đến thăm Dũng cốt để được yên tâm về chỗ đó rồi liệu quyết định để trả lời bà Hai.

Lúc đến cửa nhà Dũng, nhìn vào không thấy ai, Loan cứ đi thẳng qua sân, toan lên gác. Một đứa bé chạy ra vội cản :

— Có hỏi ai ?

— Tôi hỏi ông Dũng.

Ông Dũng đi rồi.

— Ông ấy đi đâu em có biết không?

Đứa bé đáp :

— Tôi không biết.

— Ông ấy đi có dặn em bao giờ về không ?

— Không, ông ấy không dặn, vì ông ấy đi không về nữa : ông ấy đã trả lại nhà rồi.

Loan thất vọng, nhưng thấy đứa bé hay hay, liền mỉm cười bảo :

— Thế sao em không bảo ngay là ông ấy không ở đây nữa có được không.

Đứa bé đưa mắt tinh quái nhìn Loan :

— Cô cần gặp ông ta ? Cô đến đòi nợ ?

Loan cười :

— Sao em biết ?

— Vì từ hôm ông ta đi, tôi chỉ thấy toàn khách đến đòi nợ.

— À ra thế, nhưng tôi không phải là khách nợ.

Rồi bỗng vụt có ý muốn lên xem lại gian buồng của Dũng ở, Loan bảo đứa bé :

— Tôi muốn thuê cái buồng ở gác trong. Lên xem có được không ?

— Được, cô cứ lên, cô thuê để ở?

Loan đứng dừng ở chân thang, thân mật hỏi đứa bé :

— Ba hôm trước, em có thấy ông Dũng nhận được cái thư nào không?

— Có, ông ấy có nhận được thư. Chính hôm ông ấy sắp đi.

— Cái thư mầu xanh có phải không, em ?

— Tôi không biết, vì có đến ba, bốn cái.

Nàng hồi hộp bước lên gác, rồi đứng tựa vào bao-lan, đưa mắt nhìn quanh. Trong gian phòng lạnh lẽo chỉ còn trơ lại cái giường ngủ trên giải chiếc chiếu cũ nát. Nhìn thấy ở góc buồng có một bộ ấm chén và cái đèn cồn, Loan trỏ tay hỏi đứa bé :

— Cái này của ông Dũng ?

— Vâng, nhưng ông ấy cho cả tôi. Chắc là đi xa, nên ông ấy không muốn đem đi.

— Em có biết ông ấy đi đâu không?

Đứa bé lắc đầu. Loan giả vờ hỏi giá tiền thuê buồng, rồi đến ngồi trên giường, đưa mắt nhìn đám giấy vụn vứt ở dưới chân. Bỗng nàng cúi xuống nhặt mấy mảnh phong bì mầu xanh vứt lẫn trong đám giấy, nàng hồi hộp lật lên coi, nhưng không phải là chữ nàng viết. Nàng hỏi đứa bé :

— Sau khi ông Dũng đi, em có thấy thơ nào đưa đến nữa không ?

— Có, nhưng đền trả lại người đưa thư...

Loan chỉ cái gương nhỏ treo ở tường :

— Cái gương này của ông Dũng?

Đứa đé đáp :

— Vâng, nhưng sao cô hỏi tỉ mỉ thế ? Cô có định thuê không?

Loan cười không đáp, rồi đi lại ngắm bóng mình trong gương. Bỗng nàng luôn luôn chớp mắt cảm động, nàng nghĩ đến rằng cái gương này trước kia không biết đã bao lần in bóng người nàng yêu, mà có lẽ bấy lâu chỉ in những vẻ mặt đau đớn, ưu tư của người đó. Nay người soi gương đã đi xa, thật xa... và bỏ nàng lại với những ngày dài đằng đẵng của một đời mà nàng chắc là buồn tẻ, hiu hiu. Nàng chưa từng thấy bao giờ yêu Dũng một cách tha thiết như lúc đó. Nàng quay lại hỏi đứa bé :

— Cái gương này ông Dũng cũng cho em ?

— Vâng.

— Em cho chị xin. Chị cho em một hào ăn quà.

Rồi nàng dúi một hào vào tay đứa bé còn ngơ ngác, ngạc nhiên về cử chỉ của Loan. Loan bọc gương vào trong một tờ giấy rồi xuống gác mặc đứa bé muốn nghĩ ra sao thì nghĩ. Nàng tự bảo :

— Nhớn lên nó sẽ hiểu. Nếu nó còn nhớ đến người xin gương này, chắc nó cũng sẽ mỉm cười mà bảo : người đó yêu...

Ra đến ngoài phố, nàng như sực tỉnh một giấc mơ và thấy một sự thực đau đớn hiện ra rõ ràng như cảnh vật dưới ánh nắng trước mặt nàng lúc đó. Nàng lắc đầu, lẩm bẩm :

— Thôi ta để mặc anh Dũng đi với cảnh đời gió bụi của anh, yêu nhau đành chỉ yêu nhau trong tâm hồn, còn mỗi người một ngả, người nào sống riêng cuộc đời của người ấy.

Nàng chán nản thở dài :

— Thế là hết.

Loan đi rẽ lên đê Yên-phụ. Gió bãi thổi làm quần áo Loan phấp phới. Tay giữ chặt lấy khăn sa, nàng đi ngược lên chiều gió, hai con mắt lờ đờ nhìn ra phía sông rộng.

Sau mấy dặng soan thưa lá, giòng sông nhỉ thấp-thoáng như một giải lụa đào. Bên kia sông, gió thổi cát ở bãi tung lên trông tựa một đám sương vàng lan ra che mờ mấy cái làng con ở chân trời. Xa nữa là dãy núi Tam-Đảo, mầu lam nhạt, đứng sừng-sững, to tát, nguy nga, ngọn núi mù mù lẫn trong ngàn mây xám.

Loan đưa mắt nhìn một cánh buồm in trên nền núi xanh, nghĩ đến những cuộc phiêu lưu hồ hải ở nơi nước lạ, non xa, Loan ao ước được ở một chiếc thuyền kia, tháng ngày lênh đênh trên mặt nước, mặc

cho nó đưa đến đâu thì đến, để xa hẳn cái xã hội khắt khe nàng đương sống...

— Trốn !

Nghĩ đến rằng ở trong cái thuyền nhỏ ấy chắc lại sẽ thấy đủ các thứ khó chịu của xã hội kia, Loan mỉm cười thất vọng. Cái thuyền ấy biết đâu lại không là một cái nhà tù trôi nổi.....

—Trốn không được thì chỉ có một cách là can đảm nhận lấy cái đời hiện tại của mình, nhìn sự thực bằng đôi mắt ráo lệ, không phiền muộn, không oán hờn, mạnh mẽ mà sống.

Loan vừa đi vừa nghĩ đến sự quyết định của đời mình, nên đến phố hàng Đậu lúc nào không biết.

Bỗng thấy tiếng gọi bên kia dìa phố, nàng giật mình trông sang thấy Thảo đi với một người đàn bà mặc áo đen quần lĩnh mà mới thoạt trông dáng điệu, Loan đã biết là cô cả Đạm, bạn láng giềng ngày trước của nàng.

Thảo hỏi Loan :

— Chị đi đâu về thế ?

— Em vừa lại đằng người quen ở bờ sông về.

Rồi Loan quay lại hỏi cô cả Đạm :

— Chị ở Hưng-yên lên bao giờ thế ?

Cô cả Đạm trả lời :

— Tôi mới lên sáng nay. Lên xem hội chợ. Vừa lại đằng nhà chị rủ chị đi, nhưng không gặp.

Loan giật mình :

— Ra năm nay có hội chợ, mà tôi quên bẵng đi đấy.

Thảo đứng chăm chú nhìn Loan một lúc, rồi nói :

— Sao chị Loan độ này hơ phờ thế kia, trông như người mất hồn.

Loan làm bộ ngơ ngác :

— Thế à ! em có làm sao đâu.

Rồi nàng gượng tươi cười cố nói lấy giọng vui vẻ :

— À, hay có lẽ tại nay mai em sắp lấy chồng, nên như thế chăng ?

Rồi nàng nghiêm trang :

— Đến hôm nào có việc em, hai chị đi giúp em nhé. Một đời, chị em chỉ nhờ nhau có lúc ấy thôi.

Cô cả Đạm hỏi :

— Bao giờ thế ? Em sẽ về mừng chị.

— Có lẽ vào độ tết.

Thảo chỉ đứng nhìn Loan đăm đăm, không nói. Thấy vẻ mặt tiều tuỵ của Loan, lại thấy Loan nói sắp lấy chồng, Thảo nghĩ ngay đến Dũng, liền hỏi Loan để dò ý :

— Chị Loan đã biết tin anh Dũng đi rồi chưa ?

Loan như người vô tình thản thờ hỏi :

— Anh ấy đi rồi à ? Chị có biết anh ấy đi đâu không ?

Thảo đáp :

— Anh ấy đi đâu thì có trời biết.

Loan quay lại nói với cô cả Đạm :

— Thôi ta thuê xe ra hội chợ đi.

Khi ba chị em đi đến hội chợ, thì vừa gặp lúc đông người đến xem. Loan không nghĩ gì đến các thứ hàng bầy. Trong lúc Thảo và cô cả Đạm mải ngắm các cửa hàng thì Loan đưa mắt nhìn ra chỗ người qua lại. Thấy những bầy thiếu nữ lượn qua, tươi tắn, hồng-hào trong những bộ quần áo mầu rực-rỡ, Loan nghĩ thầm :

— Họ tươi cười thế kia, vẻ mặt hớn hở như đón chào cái vui sống của tuổi trẻ, nhưng biết đâu lại không như mình đây, ngấm ngầm mang nặng những nỗi chán chường, hất vọng về cái đời tình-ái, hay bị những nỗi rầy vò nát ruột gan ở trong chốn gia-đình. Nhưng họ vẫn vui, vẫn sống, không lẽ mình lại không như họ được.

Rồi Loan nhìn cô cả Đạm, hồi tưởng lại dăm năm trước đây khi cô ta còn là một thiếu-nữ đào tơ mơn-mởn có tiếng là một hoa khôi Hà-thành. Ai ngờ bây giờ chỉ còn là một cô nạ giòng, quê mùa, đờ dẫn, ăn nói vào khuôn phép, sống bó buộc trong sự phục tòng. Loan nghĩ : biết đâu rồi sau này mình không thế, vì mình với cô cả Đạm cũng một tình cảnh như nhau.

Tuy truyện xảy ra từ hồi Loan mới mười ba tuổi, mà nàng còn nhớ rõ : cô cả năm mười sáu bị cha mẹ ép gả cho con một ông chánh tổng giàu có ở nhà quê. Chồng cô ta là một người không ra hồn người, nhưng cha mẹ có cần gì sự đó, miễn nhà giầu là được, còn cô ta thì thợ ngày chưa hiền ra sao. Khi về nhà chồng, mấy lần bị mẹ chồng đánh chửi thậm tệ, mấy lần bỏ trốn về nhà bố mẹ đẻ. Nhưng lần nào bố mẹ cô cũng đuổi cô về nhà chồng. Nhưng bây giờ thì cô cả Đạm đã thuần thục, vào khuôn vào phép, được tiếng là dâu thảo, nhưng nhẫn nhục đau khổ ngầm ngấm, chịu phí cả bao năm thanh xuân quý nhất trong đời.

Loan mỉm cười chua chát :

— Nhưng phí đời mình như thế để làm gì ? Để lại sống theo cái khuôn cũ của mẹ chồng, rồi nếu sau này có con dâu lại sẽ bắt nó theo khuôn phép mình và làm khổ, làm phí cả đời nó như trước kia mẹ chồng mình đã làm phí đời mình. Thật là cái vòng luẩn quẩn, cái giây xúc xích dài không bao giờ hết.

Loan đang đứng trầm ngâm với những ý tưởng chua cay ấy, thì Thảo, nhân khi cô cả Đạm bận nói truyện với một người quen, đến vịn vào vai, hỏi khẽ :

— Thế nào, chị nhất định về việc ấy rồi à ?

— Vâng, em đã nhất định.

Thấy Thảo ra vẻ chưa tin, Loan nói :

— Rồi mai em sẽ lại thăm chị, và nói truyện cho chị nghe vì cớ gì em nhận.

Rồi nàng tiếp luôn :

— Nhưng mà không được. Mai em phải về quê. Thôi để em viết thư cho chị, vì em cần chị rõ nhiều điều mà nói không thể hết được.

Loan thở dài :

— Em khổ lắm, chị ạ.

Tuy Loan không nói vì cớ gì, nhưng Thảo cũng rõ nỗi lòng của Loan từ lâu, dịu dàng bảo bạn :

— Chị cố nén vậy. Xưa nay chị vẫn là người có nhiều can đảm.

Rồi hai người đứng lặng nhìn nhau, cùng cảm thấy những sự khốn khó ở đời, trong khi chung quanh mình biết bao thiếu niên nam nữ nhởn nhơ diễu lượn, hớn hở trên môi điểm nụ cười vô tư và tha thiết trong lòng mơ mộng một cuộc đời ân ái toàn đẹp, toàn vui.

(Còn nữa)

Nhất-Linh

PHI-YẾN

GUỐC TÂN THỜI

NHÀ CHẾ TẠO :

PHUC-LONG

43, RUE DES GRAINES, 43

(Hàng Đậu) HANOI — Téléphone 251

THUỐC LẬU

HAY NHẤT

(Thuốc lậu THƯỢNG-ĐỨC)

đã phân chất kỹ-càng bán tại Thượng-Đức, *27, phố Nhà Chung (Mission) Hanoi ; nhẹ 2, 4 ve ; nặng 6, 8 ve giá* 0$50.

Kiến hiệu trong 4 tiếng đồng hồ, không công-phạt, không hại sinh-dục, hợp phủ tạng mọi người mà bệnh nặng và lâu đến đâu dùng cũng khỏi, trăm người không sai một. Có nhận chữa khoán, không khỏi không lấy tiền, mọi giá đặc biệt để chiêu khách trong hai tháng kể từ 10 Novembre 1934. Ở xa biếu tiền cước phí.

THƯ TỪ VÀ MANDAT ĐỀ :

Thượng-Đức, Hanoi

CẦN NHIỀU ĐẠI LÝ Ở CÁC NƠI

Những việc chính cần biết trong tuần lễ

Đại biểu Đ.D. đi dự Hội-nghị kinh-tế thuộc-địa

Saigon — Do tàu d'Artagnan rời bến Saigon ngày 24.11. các ông ông sau này sẽ sang Pháp dự Hội-nghị kinh-tế thuộc-địa:

M.M. Đốc-phủ-sứ trị-sĩ Nguyễn-văn-Vinh, Viễn-Đệ, Nguyễn-Thiều, do các xứ Nam, Trung và Bắc-kỳ cử. Cùng đi chuyến này có quan Công-sứ Eutrope, ông Lefol, giám-đốc Đ.D. kinh-tế cục, đại tá Bernard và ông Daneteste, cựu luật-sư ở Bắc-kỳ đại-diện cho Chính-phủ Đ.D. tại hội-nghị.

Danh sách các hội-viên đại hội-nghị kinh-tế và tài-chính

NAM-KỲ — A. *Đại-biểu hội-đồng quản hạt* : MM. De Lachevrotière, Mathieu, Labasthe, Bùi-quang-Chiêu, Trần-như-Lân, Ng.-đăng-Liêng.

B. *Đại-biểu phòng thương-mại* : M.M. Lacaze, Messner, Trần-văn-Sang.

C. *Đại-biểu phòng canh-nông* : M.M. Neumann, Philip, Trương-văn-Bền.

BẮC-KỲ. — A. *Đại-biểu hội-đồng kinh-tế và tài-chính của người Pháp*: M.M. Lapicque, Bernhard, Thierry.

B. *Đại-biểu viện dân-biểu* : M.M. Nguyễn-văn-Vĩnh, Vũ-văn-An, Trần-Ký.

C. *Đại-biểu phòng thương-mại Hanoi* : M. Perroud.

D. *Đại-biểu người Pháp tại phòng thương-mại Haiphong* : M. Chenu.

E. *Đại-biểu Việt-nam tại phòng thương-mại HN và HP* : M. Trần-quang-Vinh.

F. Đại biểu phòng canh nông : M. Ng-văn-Dinh.

TRUNG-KỲ — A. *Đại-biểu hội-đồng kinh-tế và tài-chính của người Pháp* : M.M. Mazel, Lagrange.

B. *Đại-biểu viện dân biểu* : M.M. Lê-thành-Cảnh, Quang-Cư.

C. Đại-biểu phòng thương mại và canh nông bắc Trung-kỳ : M.M. Salle, Cuenin.

Kỷ lục bay Hanoi — Saigon

Ông Boy Landry fils cưỡi chiếc máy bay « Firmanu » động cơ Renault 135 mã lực vừa rồi đã chiếm kỷ lục cuộc bay Saigon Hanoi (mất 7 giờ 05) và Hanoi Saigon (12 giờ), cộng hết 19 giờ.

Bắt cóc người giữa thành phố Saigon

Saigon — Ông Nguyễn-văn-Thất làm việc ở sở Thương thư Saigon, vừa rồi, một hôm ở nhà người lớn đi vắng cả, ông khóa trái cửa lại, đặt đứa con nhỏ mới 7 tháng của ông một mình trên võng Một giờ sau quay về đã thấy mất đứa trẻ ấy.

Sáng hôm sau được tin đứa trẻ bị bọn cướp bắt mang về Tân-an và đòi 4.000 tiền chuộc.

Ông đã đem được con về (chắc là số tiền ấy đã nộp đủ) nhưng kẻ bắt cóc người vẫn chưa rõ đích danh.

Ông cầm Riner chết đuối

Hanoi — Hôm 25.11, ông cầm phòng chính-trị sở mật thám Hanoi Riner cưỡi ngựa đi thám đồn điền của ông ở Phú-thọ. Một lúc sau, ngựa chạy về không, rớt lướt thướt. Người ta đi tìm kiếm thì mò thấy sác ông ở một cái hố dưới đáy một cái đầm, cách nhà ông ở 300 thước.

Thi thể ông đã đưa về Hanoi mai táng.

Ông Dioque quyền chức chánh mật thám Đ. D.

Ông Dioque, tổng thanh tra mật thám hạng nhì nay quyền chánh mật thám Đ.D thay ông Marty, chánh mật thám thực thụ, nhậm chức quyền Khâm-sứ Ai-lao.

Mấy bạn đồng nghiệp trước tòa Trừng trị

Tòa Trừng trị phiên vừa rồi đã mang sử lại việc báo Le Progrès Indochinois (về tội nói xúc phạm tới Chính-phủ Pháp và đức Tân-quản) và báo Union Indochinoise (làm rối cuộc trị an và xui dân gây cuộc rối loạn).

Ông Trương-văn-Bằng, chủ nhiệm báo P.I. phải 30f phạt; ông Đỗ-thúc-Tràm, chủ bút báo ấy: hai tháng tù và 500f phạt.

Còn việc ông Bùi-ngọc-Ái, chủ nhiệm báo U.I. tòa hoãn đến một phiên sau.

Tuyển học sinh vào trường canh-nông thực hành T. Quang

Đến 25.2.35, ở Hannoi sẽ mở một kỳ thi tuyển học sinh vào trường canh nông thực hành Tuyên-quang.

Đơn gửi lên quan Công-sứ tỉnh mình.

Ở Hanoi hay Haiphong, gửi lên quan Đốc-lý.

Hạn nộp đơn đến 27.1.35.

Hội đồng quản hạt đánh thuế lợi tức

Saigon — Hội đồng quản hạt Nam-kỳ đã đồng thanh phản đối việc đánh thuế lợi tức. Quan Thống đốc đã đưa trình hội đồng một bản dự luật về thuế thân xưa đổi lại.

Etoile Giadinh ra Bắc

Etoile Gia-định được Chính-phủ cấp cho 500p để làm tiền lộ-phí ra Bắc tranh đấu vào tháng janvier 1935.

Cùng ra Bắc với Etoile G.B. có mấy « cua-rơ » Nam-kỳ ra tranh tài với Bồng.

Lý-Toét. Xã-Xệ

Bản báo mới nhận được hai chiếc mặt nạ: Lý-Toét và Xã-Xệ của nhà in Tân-Tiến xuất bản, kiểu đợ họa sĩ Lemur vẽ, trông rất có vẻ ngộ-nghĩnh. Giá bán rất hạ: 2 xu một chiếc.

Xin giới thiệu cùng các bạn độc giả.

TIN PHÁP

Tổng-trưởng hàng-không treo giải 1o triệu quan

Thống-soái Denain, tổng-trưởng bộ hàng-không Pháp mới treo một giải thưởng cho ai chế tạo cái động cơ (moteur) chạy dầu nặng (huile lourde) để gắn vào máy bay, và bay đánh đánh đổ được cái kỷ lục thế giới hiện thời về cuộc bay vòng tròn 100.000 cây số.

Hội Vạn-Quốc Tiết-Kiệm

Hội tư dưới quyền kiểm duyệt của nhà nước về cách tính toán để góp tiền cho thành vốn ở bên Pháp và bên Algérie cùng dưới quyền kiểm soát của Phủ Toàn-quyền Đông-pháp

Vốn của hội đã nộp đủ cả rồi là: 1.000.000 lượng bạc Thượng-Hải và 8.000.000 francs

XỔ SỐ HỒI VỐN CHO PHIẾU TIẾT-KIỆM

Mở ngày 28 Novembre 1934

Chủ tọa: Ông Lưu Cảnh, Hội-Trưởng phòng Thương-Mại Hoa-Kiều ở Cholon (Namkỳ)

Dự kiến: Các ông: Tsat Sang Ye, Vũ Thế Thân cùng Quan Thanh-Tra đương quyền kiểm-soát của các hội tư bản.

	Cách thức số 2 - Bộ số 690 đã xổ trúng	
5613	Ông Lăng Hao ở Long Xuyên mới góp có 120 $ 00, nay được lĩnh về.	$ 500, 00
3894	— Nguyễn văn Sang, 78 phố Charron ở Hanoi mới góp được 92 $ nay được lĩnh về	500, 00
2935	— Hồ Môn ở Quinhon mới góp 30 $ nay được lĩnh về.	250, 00
9680	— Vân đức Canh ở Hưng Yên mới góp được 34 $. nay được lĩnh về.	250, 00
	Hai phiếu số 215, 1227 — không đóng tiền tháng	
	Cách thức số 3 - Bộ số 174 đã xổ trúng	
1508	Ông Nguyễn hữu Thới ở Cantho, mới góp được 88 $ nay được lĩnh về.	250, 00
	Số số chia tiền lợi — Số tiền chia là: 442875	
654	Ông Lâm Hân ở Saigon	422, 75
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn vốn gấp bội	
22414	Phiếu này chưa phát hành	
	Cách thức số 5 — Xổ số hoàn nguyên vốn — Bộ số 136	
3045	Ông Vương hữu Kỳ, tòng sự tại Pháp Hoa ngân hàng Hanoi mới góp có 30$ nay được lĩnh về.	1.000, 00
14889 A	Mme Chung thi Diệp ở Cholon mới góp có 5 $ nay được lĩnh về	200, 00
	Hai phiếu số 230, 1172 — Không đóng tiền tháng	
	Xổ số miễn góp về cách thức số 5 — Bộ số 1210	
1412 A	Ông Trần văn Thai ở Saigon, mới góp có 5$ chop hiếu	200. 00
6709 A	— Nguyễn văn Hợi, 13 phố Courbet ở Sontay mới góp có 6$ cho phiếu	200. 00
7995 A	— Phú hồng Thanh ở Phú Quốc mới góp có 6$ cho phiếu	200, 00
16879 A	— Huỳnh công Sai ở Gia Định mới góp có 1$ cho phiếu.	200, 00
16911 A	— Huỳnh văn Nho ở Sadec mới góp có 1$ cho phiếu	200, 00
16926 A	— Phạm đức Tân ở Haiphong mới góp có 1$ cho phiếu.	200, 00
	Sáu phiếu trên đây được đổi lấy một phiếu 200	

8227, 5926, 9236 Phiếu không góp tiền tháng

Mãn tiền hoàn vốn gấp bội cho phiếu số 5 về tháng Décembre định là 5000$

Kỳ xổ số sau nhằm vào ngày thứ sáu 28 décembre.

NÊN BIẾT PHÁP-LUẬT

Nhiều việc phải mất lắm tiền mà vẫn hỏng là tại không biết làm, hoặc bị lừa, hoặc vì việc mình không có lý cũng mà người ta không chịu nói thật cho mình biết trước. Khi có việc, nên đến bàn trước với ông **TRẦN-ĐÌNH-TRÚC Luật-khoa Cử-nhân.** một nhà chuyên môn về pháp luật đã lâu năm.

Số 5. hàng Gia cũ. Rue des Cuirs. Hanoi
(CẠNH BÃI CHỢ HÀNG GIA CŨ)

BUỔI TỐI CŨNG TIẾP TỪ 8 ĐẾN 9 GIỜ

MAISON
NHUAN-OC

ARCHITECTURE
(Avant-Métré et métré définitif

Mười bảy năm chuyên vẽ kiểu nhà theo luật vệ-sinh thành phố Hanoi. Đã có bốn trăm kiểu nhà của bản-sở vẽ, mà đã sây tại Hanoi và các tỉnh xin tính giá hạ

Siège : 168, Rue Lê-Lợi, Hanoi
Succursale: 63, A Mt Joffre, Thanh-Hoá

Cinéma PALACE
Le Meilleur Spectacle de Hanoi

Tuần lễ này :

Các ngài đã xem chuyện :

NGƯỜI ẨN HÌNH

chưa ?

NGƯỜI ẨN HÌNH là một chuyện ghê gớm và lạ lùng nhất thế giới mà người ta tưởng không bao giờ có thể đóng thành trò chớp bóng được. Muốn rõ thủ đoạn gớm ghê cùng các phép thần thông biến hóa của người ẩn hình thì xin mời lại rạp **Palace** xem phim :

L'HOMME INVISIBLE

Chỉ còn chiếu đến thứ ba 11 Décembre 1934 nữa là hết. NGƯỜI ẨN HÌNH đi đến đâu cũng chỉ trông thấy tay, chân, và tiếng nói chứ không trông thấy mặt người.

Cinéma OLYMPIA

Từ thứ sáu 7 đến thứ năm 13 décembre 1934

Chiếu phim :

La dame de chez Maxim's

Một tích hát rất vui, có những tài tử **Florelle, André Lefaur, Madeleine Ozeray** sắm vai chính. Phim vui và cô đào **Florelle** hát nhiều bài thánh thót du dương nghe rất êm tai thú vị.

HỘI CHỢ NĂM NAY

Trước ngày Hội chợ mở cửa, muốn được rộng thì giờ kén chọn các hàng tơ lụa, len dạ kiểu mới, rồi đây chẳng còn ân hận vội vàng, các quý-bà, quý-cô nên sửa soạn từ nay. Đứng trước cái ý muốn này, chẳng quên thăm tạ các thịnh tình của các quý-bà quý-cô đã chiếu cố hàng năm, thì kể từ 1er cho đến 15 Novembre

TIỆM CHÍNH BOMBAY, 89, Hàng Khay

BÁN CHIẾU HÀNG

TIẾP THEO TRANH CỦA ÔNG T. SƠN TRONG SỐ 124

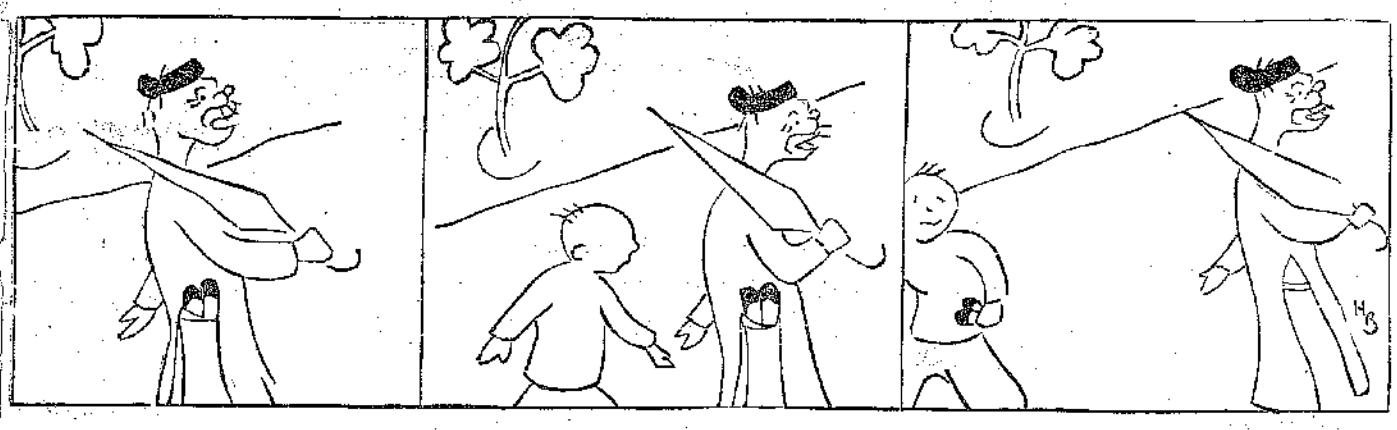

L.T. — Mình ra ngõ gặp giai !

. . . . . .

... không mất tiền mà được đôi giầy.

HAY LÀ

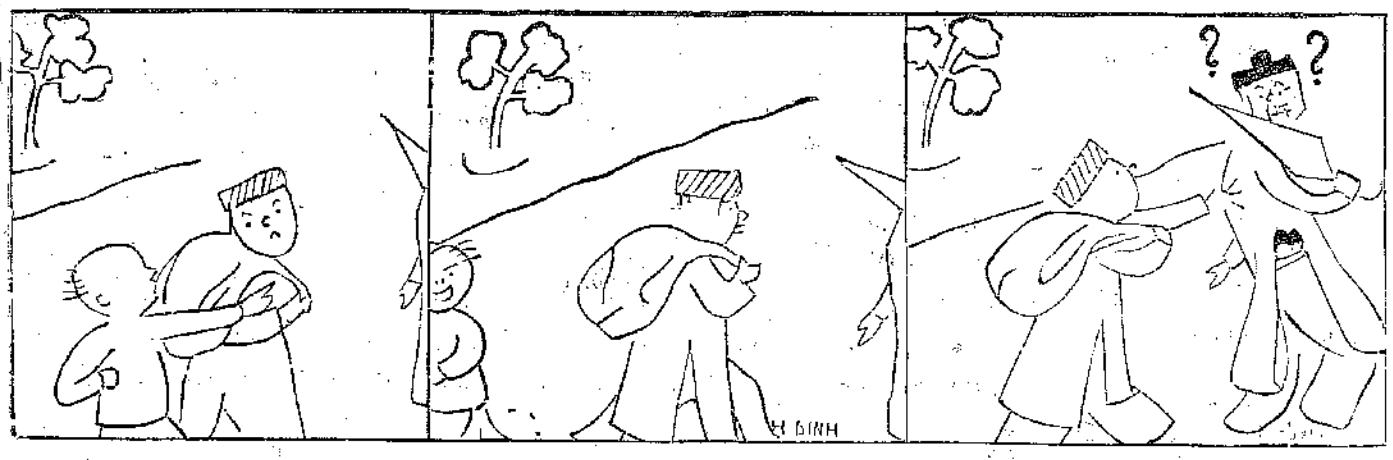

— Ông này ! cụ kia ăn cắp giầy của ông đấy.

. . . . . .

— Sao ông ăn cắp giầy của tôi ? Mau lên bóp.

THỂ THAO

TRONG Bắc sử, sự thiên đô của nhà vua về phương nam bao giờ cũng là cái điềm nước Tầu sắp mất vào tay nước Mãn-Mông. Chẳng biết sự « thiên sản » của Vận-động tổng-cục có là cái điềm tổng-cục sắp đổ không ? Ta mong rằng không. Nhưng ta không thể không phàn nàn cho sự đang phàn nàn ấy : đương ở cái sân rộng rãi, sáng sủa mà len lỏi rời vào sau sò chợ Đồng-xuân chật chội, tối tăm, khó thở, thì thực chẳng khác đương ở bể mà chui vào ngòi. Ấy là không kể cái bực cho khán-giả phải đợi đến năm, sáu phút mỗi lần bóng bay sang chợ hay sang các nhà hàng xóm. Cầu tường có thể vừa đá bóng vừa ngửi mùi mắm tôm, nếu sự ngẫu nhiên đưa bóng rơi vào trong vại nắm.

Nhưng chúng tôi vẫn ao ước rằng sự thiên sản của tổng-cục chỉ là một sự tạm thời, đại khái cũng như khi ta đánh bạc đen quá đổi chỗ ngồi mà thôi.

Sân thì thế, còn ban trị-sự của tổng-cục làm việc ra sao ? Chúng tôi thấy ông chánh hội-trưởng luôn luôn đứng ở cổng để kiểm vé người vào xem và chỉ chỗ ngồi. Kể thì cũng chăm công việc làm đấy. Nhưng sao không bầu ông ấy vào phận sự kiểm vé và đưa chỗ ngồi, lại bầu ông ấy làm chánh hội-trưởng ? Ông chánh hội-trưởng phải để thì giờ quí báu mà nghĩ đến những công cuộc to tát hơn, chẳng hạn làm thế nào cho khán-giả yêu tổng-cục, cho cầu tường yêu tổng-cục, hết sức đá bóng thực hay. Như thế thì quỹ hội sẽ giầu ngay, bất tất phải đứng hàng giờ ở cổng mà soát vé.

Tôi nói thế là vì tôi xét thấy bây giờ đối với tổng-cục chỉ có một luồng dư luận «không chài», một luồng dư luận rất không hay cho ban trị sự hiện thời của tổng-cục. Cái bằng cớ rõ rệt là lời bình phẩm khe khắt của hai người xưa nay vẫn yêu mến bóng tròn, ông Bùi đình-Tịnh và ông Tử-Sơn, đăng trong Đông-Pháp ở mục « cuộc điều tra ». Ý kiến ông Bùi-đình-Tịnh :

1. Tổng-cục không biết cách quảng cáo, không biết cách đối đãi với các hội, với các nhà báo, người ủng hộ (và khán-giả).

2. Thiếu Stade và Jeunesse (nếu thiếu nốt Eclair thì còn rầy rà hơn).

Còn như hai cuộc đá bóng ở sân sau chợ Đồng-xuân thì đại khái người hay vẫn đá hay, người dở vẫn đá dở, người làng nhàng vẫn đá làng nhàng, mà cách chơi của đội bóng ông Allen vẫn là cách chơi của đội bóng ông Allen. Ai hiểu cố mà hiểu.

Nhị Linh

(Thể-thao phóng-viên đặc biệt)

Bàn ngang

Trong kinh Lễ, có câu :

— « Hựu viết, nhân tử chi lễ, đông ôn nhi hạ sảnh, hôn định nhi thần tỉnh ».

Dịch nghĩa đại khái là :

« — Cái lễ làm con, mùa đông làm cho cha mẹ ấm, mùa hạ làm cho cha mẹ mát, — bữa hôm soạn sửa chỗ ăn nằm cho cha mẹ, buổi mai viếng thăm cha mẹ, xem cả hôm có nghỉ ngơi được không ? »

Theo đạo Khổng, một người con sẵn sóc ân cần đến cha mẹ như thế là có hiếu lắm. Rất phải, không ai còn nói vào đâu được. Mà chẳng cứ một người con theo đạo Khổng, một một người con theo tây học mà như thế cũng là có hiếu.

Nhưng còn ông bố ?...

Một ông bố theo Khổng học thấy con mình đốt lửa cho mình ấm, quạt cho mình mát, sửa soạn chỗ ăn nằm cho mình tươm tất, buổi sáng ân cần hỏi han mình, ắt là vui lòng đã để được đứa con có hiếu. Nhưng nếu tôi là ông bố, tôi sẽ cho con tôi là một đứa vô dụng. Tôi sẽ không bao giờ để cho nó làm cho tôi ấm, tôi mát, nó dọn bàn, dọn chiếu cho tôi, hỏi tôi xem có nghỉ ngơi được yên không. Tôi, tôi sẽ bảo nó rằng điều tôi thích nhất là để cho tôi yên thân, đừng săn sóc, hỏi thăm tôi thôi. Tôi hầu lấy tôi, còn nó, nó hầu lấy nó. Tôi lại bảo nó đi ra ngoài hơn, ra ngoài mà săn sóc đến cái đời nó, — đụng chạm với đời, đua chen với người mà sống. Nó đừng nghĩ đến tôi, vì đã có tôi nghĩ đến tôi. Nếu nó còn cứ quanh quẩn bên mình tôi, đòi theo cho đúng lời thánh để trở nên một đứa con có hiếu, thì tôi cũng phải nhận nó là một đứa con có hiếu, một đứa con có hiếu nhưng mà... vô tích sự.

Nhất Linh

TỰ LỰC VĂN ĐOÀN

PHONG HÓA TUẦN BÁO

Giám đốc: Nguyễn-Tường-Tam

Mua báo kể từ 1 đến 15 và phải trả tiền trước. Ngân phiếu xin gửi về **Ô. Nguyễn-Tường-Tam**

NGUYÊN NHƠN CỦA BỊNH ***Mộng-Tinh, Di-Tinh và Hượt-Tinh***

A.—Bởi thọ bẩm tiên-thiên bất túc, hậu-thiên thất nghi, tuổi còn nhỏ mà quá ư sắc dục, quân hỏa đông nhi tướng hỏa tùy mà thành ra.

B.—Bởi lúc tuổi còn nhỏ, chơi cách « Thủ-Dâm » làm cho ngọc quan lỏn mà thành ra.

C.—Bởi người bị lậu độc uống thuốc công-phạt và thông lợi tiểu tiện nhiều làm cho thận-thủy suy ngọc quan lỏn mà thành ra.

Bởi ba nguyên-nhơn kể trên mà sinh ra ba chứng bịnh: «Mộng-tinh», «Di-tinh» và «Hượt-tinh.» 1· Nằm chiêm bao thấy giao-cấu cùng đàn bà, tinh khí xuất ra là Mộng-tinh, bịnh không nặng. — 2· Lúc ngủ không nằm chiêm bao mà tinh khí xuất ra khi thức dậy mới hay, trong mình bần-thần tay chân nhức mỏi là Di-tinh, bịnh đã nặng. —3· Bất luận ngày đêm tinh-khí cứ chảy ra hoài, hoặc thấy sắc huy là mơ tưởng việc tình-dục cũng chảy ra, hoặc đi tiểu, tiểu rặng mạnh cũng chảy ra là Hượt-tinh, bịnh rất nặng và rất khó trị.

Người mắc phải ba chứng kể trên thường hay đau thắt ngang lưng, nước tiểu vàng, tay chân nhức mỏi, trong mình mệt nhọc, ăn ngủ chẳng đặng, hình vóc tiều tụy, gương mặt xanh xao càng ngày càng ốm. Nếu không điều trị lâu ngày thủy suy hỏa vọng, hư hỏa từng lên đốt tim phổi, làm cho tim nóng phổi yếu rang tức nơi ngực thành ra bịnh ho. Người mắc phải 3 chứng kể trên hãy uống " Tạo-tinh Hải Cẩu Bổ Thận Hoàn (số 2) của nhà thuốc VÕ-VĂN-VÂN Thu-dầu-Một thì lành hết dứt mà lại đặng bổ thận tráng dương cố tinh ích chỉ, bồi bổ sức lực trong mình, 10 người uống không sai một đã đặng chẳng biết bao nhiêu bức thư khen tặng.

GIÁ MỖI HỘP (uống làm 5 ngày) **1$00**

VÕ-VĂN-VÂN-DƯỢC-PHÒNG Chủ-nhân Y-học-sĩ VÕ-VĂN-VÂN bào-chế THUDAUMOT

Có bán tại : **Hanoi** : Nguyễn-văn-Đức, aux galeries Indochinoises 108, Quai Clemenceau, 11, Rue des Caisses. **Hải-Phòng** : Librairie, Papeterie, Mai-Lĩnh 62, Paul Doumer. **Nam-Định** : Maison Việt-Long, 28, Chapeaux, phố mới. **Phủ-Lý** : Bùi-long-Tri, Maison Châu-Dinh, Rue Principale. **Yên-Báy** : Maison Phú-Thọ, 8, Usine Électrique.

ĐẠI-BỔ-HUYẾT

Chuyên-trị đàn bà, con gái kinh huyết không đều, khi sớm, khi chậm, kinh huyết bị tắc không ra, hay đau bụng, kinh huyết ra không tươi đỏ, tim đen thành hòn, băng ra nhiều quá ; khí hư ra nhiều chất trắng, đau bụng, rức xương, nằm ngủ không yên, quá trưa hấp sốt, ra lắm bồ hôi, ăn ít, váng đầu, chóng mặt, hay mơ, thân thể còm yếu, đau trong da-con *(nhà con)* lâu năm không đẻ, hoặc bị tiểu-sản luôn.

Mỗi hộp giá 1$00

Hỏi tại: M. NGUYỄN-XUÂN-DƯƠNG viện thuốc Lạc-Long

Số 1, Phố Hàng Ngang, Hanoi

THUỐC NỔ HIỆU :

CHEDDITE

DÙNG VỀ VIỆC BẮN MỎ, HANG ĐÁ
Rẻ tiền, chắc-chắn, mạnh-mẽ

BÁN TẠI HÃNG

OMNIUM Indochinois

Xưởng chế tạo độc quyền ở Đông Pháp
CỦA HIỆU THUỐC NỔ: CHEDDITE
Xưởng chế tạo ở Phù Xá — Bắc Kỳ
Buồng giấy: 5, Bd Bobillot à Hanoi
GIÂY NÓI: 73
Ở xa biên thư về thương lượng

Đã xuất-bản

Nhiều sách bán tại hội chợ (giấy L số 12 và tại NHẬT NAM, 102, Hàng Gai, Hanoi

1) Gái anh-hùng võ hiệp tiểu thuyết, chuyện «cô» Thập tam muội giết lũ sư hổ mang cứu chàng công tử. 1 xu 1 cuốn đến trọn bộ (độ 25 cuốn).

2) Những điều nhà buôn cần biết. Là cuốn sách mà nhà buôn có nó sẽ chỉ có thể làm giầu mà không vỡ nợ. Giấy tốt 1$00. Giấy thường 0$40.

3) 3 xu 1 cuốn đến trọn bộ «Võ-Nhật» in lần thứ hai-đề ai cũng mua được (17 cuốn trọn).

4) Trọn bộ Hán sở tranh hùng (Tây Hán chí diễn nghĩa) 2$28 (bìa giấy, gáy vải khổ to).

5) Trọn bộ 56 cuốn Gàn-long du giang nam diễn nghĩa (có hình vẽ dạy võ Thiếu lâm của Sơn Nhơn). Bìa giấy gáy vải 2$00.

6) In lần thứ hai bán có 1 hào là cuốn Sách nói về thành phố Hanoi có đủ cả hình ảnh, địa đồ, danh thắng cổ tích, các sở (tòa) các phố, nhà buôn, hội công luật vi cảnh, luật đi đường, v.v... Có gởi theo lĩnh hoá giao ngân, xa mua thêm cước gởi. Nhật-Nam, 102, Hàng Gai, Hanoi.

Ở đâu ?

Nhật-tân số 67, « Cảnh thú tản » :

«...Sau là màn mây, chị hằng lặng lẽ điểm nhiên trong cảnh vật tiêu điều của nơi thôn giã...»

Thế thì chị hằng ở đâu?

Nghỉ đẻ

T.B.T.V. số 5293, « Được phép nghỉ » :

«...Bà Phạm-thị-N...bà đỡ, được phép nghỉ đẻ từ ngày..»

Muốn *nghỉ đẻ*, còn phải xin phép nhà nước, không biết *đẻ* có phải xin phép không ?

Thứ kính lạ

Tân tiến, « Lệ Thương giang... »

«...Đôi kính râm không lúc nào rời chàng, trừ khi đi ngủ... »

Rồi lúc nó thức, nó lại nhảy lên trên mũi chàng, tài thật !

NHẬT DAO CẠO

Đường huyết lộ

Phụ chương Thanh-nghệ-Tĩnh số 17, bài « Cuộc diện âu châu năm 1934 » :

«...kể từ năm 1918 tới nay thì trời âu rồi đây không tránh khỏi mây mù u ám, chớp dật, sấm vang, và nhân loại sẽ sô nhau đi vào con đường huyết lộ... »

Lộ là đường, mà huyết lộ tà đường máu, tác giả nói đường huyết lộ thì thành thử nói lắp, khác nào bác-sĩ Nguyễn-Hải nói những đồ khí cụ !

Tiền hay hậu ?

Cũng trong số báo ấy, bài « thành phố Hanoi » của cô Manh Manh Nguyễn-thị-Kiêm :

« Hồ tây rộng mênh mông, vòng hồ có hơn 17, 18 cây số. Nơi đấy có chùa Trấn-Võ từ đời tiền Lý...»

Nhưng thưa cô Kiêm, cô nhầm rồi, chùa Trấn-Võ lập từ đời hậu Lý, cách đây 10 thế kỷ, chứ không những 15 thế kỷ như cô đã viết.

Trong bát chè tây. Bánh hay cơm ?

Annam nouveau số 395, trong bài nói về tình hình nhà nông « J'ai vu » :

«...Những chủ nhân ông dù gan góc cách mấy chăng nữa, cũng không thể giật miếng bánh ở miệng hàng trăm người lâm vào cảnh đói, khó...(1) ».

Ông Lê-Thăng tây quá ! ông bắt dân Annam ăn bánh thì lấy tiền đâu mà mua ?

1. Les Patrons, si insensibles soient-ils, ne pourront enlever le pain de la bouche à des centaines de personnes qui seraient réduites à crever de faim et de misère.

Phong gấm rủ là

Phụ trương báo Đông-pháp số 2799, mục «Gấm hoa» bài thơ khóc em Khánh-Ngọc, không hiểu nữ đồ đệ của bà Tương-Phố nào đó tên Bảo-Ngọc (cũng là Ngọc!) có câu thơ như sau này :

Khánh - Ngọc hỡi, chị thương em lắm,
Chị thương em trong gấm rủ là...

Trong mà gấm rủ là, thế ngoài thì phong gì...?

Bao nhiêu báo mới ?

Phụ trương Đông-pháp số 2800, trong bài điều tra các bậu thể thao với bóng tròn, ý kiến ông Bùi-đình-Tịnh :

... « *Phải đối đãi một cách đặc biệt với những báo giới như đặt một khu riêng ở khán đài cho các nhà báo...* »

Tưởng báo giới là báo giới, vậy ông Tịnh định nói những bao nhiêu báo giới ?

ĐẶNG-BÁ-LÊNH

Hộp thư

Ô. N. D. Trong — Ngài cứ gửi vì phải xem mới biết được.

Ô. K. T. Có nhận được.

Ô. N. M. V. — Rất cảm ơn ông — Xin ông chịu khó đợi

Chỉ có các Dược-sĩ mới đủ tư cách chế và bán những đồ trang-sức thực công-hiệu.
Vì vậy những đồ trang sức đó, muốn cho được toàn-mỹ, cần phải :
1°) Không có chất độc, vì chất độc ngấm vào da cũng hại như là uống phải ;
2°) Có nhiều chất bổ để bồi-bổ da-dẻ hay sửa-trị những vết rắn ở mặt.
Bởi vậy, chỉ có chữ ký của Dược-sĩ là có thể bảo đảm chắc-chắn về cách chế-hóa và sửa-trị của những thứ trang-sức của mình.

Vậy các bà các cô nên theo phương-pháp của :

THO-RADIA

A BASE DE THORIUM & DE RADIUM - FORMULE DU DOCTEUR ALFRED CURIE

thì sẽ thay da-dẻ, thêm phấn điểm-lệ.

KEM

chế bằng Radium và Thorium

Làm cho da-dẻ được mịn ; trừ được những mụn chứng cá ; làm mất những chất nhờn ở mặt. Cũng vì thế mà mặt lúc nào cũng tươi-tắn

Giá : 1 lọ **1$65**, *1 ống :* **1$10**

PHẤN

chế bằng Thorium, Radium và Titane

Không gì tốt bằng dùng cả hai thứ **kem phấn Thoradia**
Phấn mịn không bong, rất ăn, đánh thật tôn vẻ đẹp
Giá 1 hộp : **1$40**

SÀ PHÒNG

chế bằng Thorium và Baume du Pérou

Vì chế rất tinh-khiết và hợp vệ-sinh thứ sà-phòng của bản hiệu sửa-trị da-dẻ rất hiệu-nghiệm. Rửa mặt bằng sà-phòng này, rồi đánh kem và phấn thì rất ăn và mịn.
Dùng tắm cho trẻ con nít thì rất tốt.

1 bánh 100 grammes giá : **0$45**

CHỈ BÁN TẠI CÁC NHÀ BÀO CHẾ

VIỄN-ĐÔNG TỒN-TÍCH HỘI

HỘI TỨ-BẢN SEQUANAISE THÀNH BA-LÊ LẬP NÊN

Công-ty vô danh hùn vốn 4.000.000 phật-lăng một phần tư đã góp rồi

Hi đặt dưới quyền kiểm-soát của Chính-phủ Toàn-quyền Đông-Pháp

Đăng-bạ Hanoi số 419

GIÚP NGƯỜI ĐỂ DÀNH TIỀN

Tổng-cục ở Hanoi — *32, phố Paul-Bert* — *Giây nói số* **892**
Sở Quản-lý ở Saigon — *68, đường Charner* — *Giây nói số* **1099**

BẢNG XỔ SỐ HOÀN TIỀN THÁNG NOVEMBRE 1934

Mở ngày thứ năm 29 Novembre 1934, hồi 9 giờ sáng tại sở Quản-Lý, Cochinchine-Cambodge lại số 68 Phố Charner ở Saigon do ông Robert, Thanh-tra Hội chủ-tọa ông Der Thong Vann và ông Nguyễn De dự-tọa, cùng trước mặt quan Kiểm-Soát của Chính-Phủ.

SỐ PHIẾU ĐÃ TRÚNG	DANH SÁCH CÁC NGƯỜI TRÚNG SỐ	Số tiền hoàn lại
	Lần mở trước : Hoàn vốn bội phần	
7528	M. Nguyễn văn Qui ở Saigon, phiếu 500$00. . .	2.500$
	Lần mở thứ hai: hoàn nguyên vốn	
8.255	M. Phùng Đắc, ở Vinh thanh Van, Rachgia . . .	200$
17.150	M. Henri Sainte Colombe, Kho-bạc Haiduong . . .	1.000$
18.448	Mlle Lê thị Qui Nhon, Douanes et Régies Tourane.	200$
21.523	M. Đặng văn Hoành, An Nhơn Xá, Giadinh . . .	500$
25.945	M. Hồ phúc Phố ở Bee Hậu, Vinh	200$

	Lần mở thứ ba khỏi phải đóng tiền tháng Những người có tên sau này trúng số được lĩnh phiếu miễn trừ, trị giá kê ở cột thứ hai, có thể bán lại ngay theo giá tiền kê ở cột thứ nhất:	Cột thứ nhất	Cột thứ hai
8.834	M. Đỗ ngọc Lâm. 22, rue des Cordonniers. Haiduong	260$00	500 $
11.817	M. Lê văn Tôn. 14, Bd Đồng Khanh, Hanoi . . .	102$80	200 $
14.810	M. Taf Mieng, 9 rue Heurteaux, Saigon	256$00	500 $
17.936	M. Vũ Hiếu, 22 rue Ngoc Lam, Gialâm	101$60	200 $
19.648	Mme Nguyễn thị Miêu, 210 rue Hành Kênh Haiphong	101$60	200 $
23.797	M. Trần ngọc Can, Phanthiet.	504$00	1.000$
25.991	M. Vũ văn Trâm, 42 rue Duranton, Hanoi.	100$40	200$

Những phiếu sau này : 5.959-A ; 5.959-B ; 10.490 ; 12.627 ; 2.545 ; 3.395-A ; 3.395-B ; 1.826 không được dự các cuộc xổ số vì tiền tháng chưa đóng.

Kỳ mở số sau định vào **ngày thứ bảy 29 Décembre 1934, vào hồi 9 giờ sáng tại sở tổng-cục, ở số 32, phố Paul Bert Hanoi.**

Món tiền hoàn lại về cuộc xổ số to nhất kỳ tháng Décembre 1934 định là :

5.000$ cho những phiếu 1000$ vốn
2.500$ » 500$ »
1.000$ » 200$ »

Phiếu số 8.538 đề nhầm là chưa góp tiền tháng về kỳ mở số tháng Octobre 1934 thì này người có phiếu M. Va Yoeur, làm ruộng ở Kompeng Cham đã lĩnh về một phiếu miễn trừ trị giá 200$00, có thể bán lại ngay lấy 101$60.

MÙA RÉT NĂM NAY

NÊN ĐẾN HIỆU

CỰ CHUNG

100, Rue du Coton, Hanoi

Mua áo **Pull'over laine,** vì là một hiệu đã từng kinh nghiệm trong mười năm về nghề dệt áo laine **Áo Pull'over** CỰ CHUNG làm toàn laine tốt, bền, giá phải chăng. Các ngài sẽ nhận ra rằng, không hiệu nào có những kiểu áo đẹp như CỰ CHUNG.

LE STYLOS VASTYL 32

MARCHÉ 11 C/M PLUME EN OR 18 CARATS

prix : 2$20

Giá tiền mượn sách

1 tháng 0$70 — 3 tháng 1$75
6 tháng 3.50 — 12 tháng 7.00

NAM-KÝ THƯ-VIỆN
39, phố Bờ Hồ, Hanoi

TIỂU THUYẾT

CẬU TÁM-LỌ

đang in

CHUYÊN CHỮA BÚT MÁY VÀ ĐÓNG SÁCH

XE Ô-TÔ QUẢNG-CÁO

đã bắt đầu chạy từ Octobre 1934 được rất nhiều các nhà buôn hoan nghênh. Tết Nguyên-Đán sắp tới, muốn bán được hàng đi khắp mọi nơi không gì bằng giao hàng hay làm ở Ô-TÔ QUẢNG-CÁO ở ô-tô

NGUYỄN-HỮU-THÀNH
208, PHỐ HÀNG BÔNG, 208 — HANOI

BỨC THƯ NÊN ĐỌC

Dương-Sơn, le 28 Août 1933

Monsieur LÊ-LÂM, chargé de l'École de Dương-Sơn à Faifo
à Monsieur Nam-thiên-Đường, Médecin à Hanoi.

Thưa ngài, tôi chuyên nghề lao tâm, tinh thần hao tổn, khí huyết suy kém, ăn ngủ ít, hay nhọc mệt, đau lưng, đau mình, tê chân, mỏi gối, tinh dục kém, thân thể gầy còm, tôi đã dùng hết các thuốc tây, thuốc tầu, thuốc ta, mà chẳng công hiệu gì cả, từ khi tôi dùng thử thuốc **"BÁCH-BỔ-THIẾT-HUYẾT số 25"** *của ngài, (giá* **1$50***) thì thấy trong mình khỏe mạnh, tinh thần thịnh vượng, khỏi hết các bệnh, thực là thứ thuốc rất quí, tôi đã giới thiệu cho nhiều người dùng thử thuốc ấy, mà đều được công hiệu cả, vậy có mấy lời cảm tạ ơn ngài đã có công nghiên cứu chế ra món thuốc rất quí ấy.* Kính thơ, LÊ-LÂM.

Xin giới thiệu : thuốc này có bán tại **Nam-thiên-Đường,** 46, phố Phúc-Kiến, Hanoi — Mai-Lĩnh, 62, Cầu-đất, Haiphong. — Chi điếm 140, phố Khách, Nam-Định — Tân-phúc-Hòa, 80, phố Ninh-Xá, Bắc-Ninh — Rạng-Đông Viettri — Bảo-hưng-Long, Phú-Thọ — Nguyên-Long, Ninh Bình — Vĩnh-hưng-Tường, Vinh — Vĩnh-Tường, Huế — Thanh-Thanh, 88, Pellerin, Saigon, và các đại lý khắp các tỉnh xứ Đông-Dương.

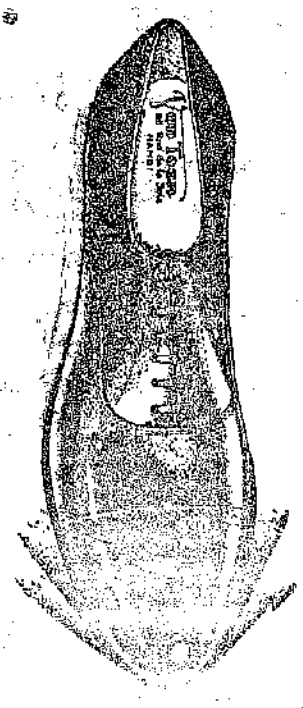

NẾU NGÀI MUỐN MUA

HÀNG TỐT, ĐẸP, GIÁ HẠ

NÊN LẠI NGAY

VẠN-TOÀN

95, PHỐ HÀNG ĐÀO — HANOI

GIẦY ĐÓNG SẴN đủ các kiểu tân thời 1934, nhiều thứ da mới rất đẹp và bền, đế da tây hoặc đế cao xu, đủ các số chân từ 36 đến 42 để các ngài chọn cho được vừa ý, khỏi đau chân. Ngài nào ở xa không tiện về Hanoi xin viết thư về hỏi Catalogue 1934-1935 hoặc cho người nhà về mua hộ, nếu rộng chật không vừa ý có thể mang về đổi được cho thật bằng lòng mới thôi, bản hiệu xin vui lòng chiều ý các quý khách. Giá từ **3$50** trở lên. Cùng một giá, giầy của bản hiệu bao giờ cũng tốt, đẹp và bền hơn mọi nơi vì bản hiệu cốt bán cho nhiều và được lòng tin cậy của quý khách. **GIẦY BO CHÂN** xi[illegible] kiểu tinh giá phải chăng.

SỮA NESTLÉ

HIỆU CON CHIM

SỨC KHỎE CỦA TRẺ CON

BAO THẦU CHO CHÍNH-PHỦ PHÁP

ĐỘC QUYỀN BÁN cho các nhà thương, các nhà hộ-sinh và các nhà thương binh, vân vân

ở Trung-kỳ, Bắc-kỳ và Cao-miên

POUDRE STOMACHIQUE
du SAINT ANDRÉ

là thuốc rất thần hiệu chữa các bệnh về dạ-dầy. Chữa được cả chứng đi táo. Không có vị gì độc, uống lâu không hại, không quen.

Đầy mấy thực là thuốc-tiêu, uống bao giờ cũng hiệu-nghiệm tức khắc

Cach uông : *Một hay hai thìa café, hòa vào một ít nước, uống trước bữa ăn, ai cũng uông được.*

0$85 MỘT LỌ

Độc quyền bán tại hiệu bào-chê **CHASSAGNE**

55, Phố Tràng-Tiền, 55 — HANOI

Imprimerie TAN-DAN, HANOI

Le Gérant: PHAM-HUU NINH